



SAIGONBANK

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG

2021 Báo cáo thường niên
Annual Report

SAIGONBANK 1987 - 2021
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TIÊN CỦA VIỆT NAM

06

THÔNG điệp CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

08

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021

- 10 NHỮNG ĐIỂM NỔI BẬT NĂM 2021
- 12 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021

14

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

- 14 ĐỊNH HƯỚNG TỔNG QUÁT
- 15 CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2022
- 16 GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

19

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021

- 20 BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
- 22 BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
- 25 CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN NHẤT
- 26 BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT
- 27 BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
- 30 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
- 32 BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
- 33 BAN KIỂM SOÁT
- 34 SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
- 68 MẠNG LƯỚI NGÂN HÀNG ĐẠI LÝ

38

MESSAGE FROM THE CHAIRMAN

- 30 BOARD OF DIRECTORS
- 32 BOARD OF MANAGEMENT
- 33 BOARD OF SUPERVISORS
- 34 ORGANIZATION CHART

40

PERFORMANCE OUTCOMES OF 2021

- 42 OUTSTANDING POINTS IN 2021
- 44 HOW WE PERFORMED IN 2021

46

BUSINESS PLAN IN 2022

- 46 GENERAL ORIENTATION
- 47 KEY BUSINESS TARGET OF 2022
- 48 STRATEGY EXECUTION

50

FINANCIAL STATEMENTS 2021

- 52 INDEPENDENT AUDITOR'S REPORT
- 54 CONSOLIDATED BALANCE SHEET
- 57 OFF BLANCE SHEET ITEMS
- 58 CONSOLIDATED INCOME STATEMENT
- 59 CONSOLIDATED STATEMENT OF CASH FLOW
- 63 SAIGONBANK'S BUSINESS NETWORK
- 68 CORRESPONDENT BANKING RELATIONSHIP

MỤC LỤC

CONTENT

THÔNG điệp CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thưa Quý Khách hàng, Quý Cổ đông,

Năm 2021 là một năm đầy gian nan và thách thức khi đại dịch Covid-19 bùng phát, tác động mạnh, đa chiều đến nền kinh tế Việt Nam. Với các chính sách đồng bộ và quyết liệt của Chính phủ, tình hình dịch bệnh đã dần được kiểm soát. Trong bối cảnh đó, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có những giải pháp điều hành phù hợp, tạo điều kiện để các tổ chức tín dụng tiếp tục miễn giảm phí, giảm lãi suất cho vay, hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp khôi phục sản xuất, ổn định cuộc sống; đồng thời đảm bảo hệ thống ngân hàng hoạt động ổn định, hiệu quả.

Bám sát mục tiêu, định hướng của Chính phủ, của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, SAIGONBANK tiếp tục tập trung triển khai quyết liệt các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Mặc dù việc triển khai các giải pháp này có ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của SAIGONBANK, nhưng với sự nỗ lực và quyết tâm cao nhất, SAIGONBANK đã vượt qua mọi khó khăn thách thức, để năm 2021 đạt nhiều kết quả khả quan: lợi nhuận trước thuế sau trích dự phòng rủi ro đạt 154,11 tỷ đồng vượt mức 14% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao; tỷ lệ nợ xấu thấp hơn mức quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Hoạt động của SAIGONBANK được đảm bảo an toàn, thông suốt và không bị gián đoạn trong mọi tình huống.

Năm 2022, những xu thế mới trong lĩnh vực công nghệ tài chính ngân hàng, đặc biệt xu hướng chuyển dịch sang kênh số ngày càng rõ nét sẽ mang đến nhiều cơ hội lớn nhưng cũng không ít khó khăn thách thức. Với phương châm “Vững nền tảng, sáng tương lai”, SAIGONBANK sẽ tích cực triển khai hoạt động kinh doanh, đảm bảo tăng trưởng an toàn, hiệu quả; đồng thời, từng bước chuyển đổi

mô hình ngân hàng số để tăng cường hơn nữa việc cung cấp các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại nhằm nâng cao tiện ích và trải nghiệm cho khách hàng. Toàn hệ thống SAIGONBANK đoàn kết đồng lòng với tinh thần trách nhiệm cao nhất vượt qua các khó khăn, thách thức, đón bắt các cơ hội đưa SAIGONBANK tiến bước thành công.

Năm 2022 cũng là năm kỷ niệm 35 năm thành lập SAIGONBANK (1987-2022). Thay cho những hoạt động mang tính lễ hội, SAIGONBANK sẽ tập trung vào các hoạt động tri ân Quý Khách hàng, Quý Cổ đông; các hoạt động an sinh xã hội giúp bà con nghèo, trẻ em cơ nhỡ vượt qua khó khăn sau đại dịch. Đây chính là những hoạt động thiết thực có ý nghĩa nhất nhân dịp 35 thành lập ngân hàng.

Thay mặt Ban Lãnh đạo và toàn thể cán bộ, nhân viên SAIGONBANK, tôi chân thành gửi lời cảm ơn đến Quý Khách hàng, Quý Cổ đông đã tin nhiệm, hợp tác, đồng hành với SAIGONBANK trong thời gian qua. Tôi hy vọng và tin tưởng rằng các bên sẽ tiếp tục hợp tác, gắn bó chặt chẽ và cùng phát triển. Kính chúc Quý Khách hàng, Quý Cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thịnh vượng.

Trân trọng.



VŨ QUANG LÂM

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Với phương châm “Vững nền tảng, sáng tương lai”, SAIGONBANK sẽ tích cực triển khai hoạt động kinh doanh, đảm bảo tăng trưởng an toàn, hiệu quả; đồng thời, từng bước chuyển đổi mô hình ngân hàng số để tăng cường hơn nữa việc cung cấp các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại nhằm nâng cao tiện ích và trải nghiệm cho khách hàng.



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021

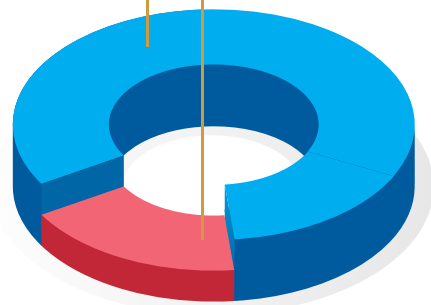
CƠ CẤU VỐN HUY ĐỘNG (TỶ ĐỒNG)

TIỀN GỬI CỦA KHÁCH HÀNG

18.105

TIỀN GỬI VÀ VAY CÁC TCTD KHÁC

2.343



TỔNG TÀI SẢN
(TỶ ĐỒNG)

24.609



VỐN CỔ PHẦN
(TỶ ĐỒNG)

3.080



VỐN HUY ĐỘNG
(TỶ ĐỒNG)

20.449



DƯ NỢ CHO VAY
(TỶ ĐỒNG)

17.022

NGẮN HẠN

12.214

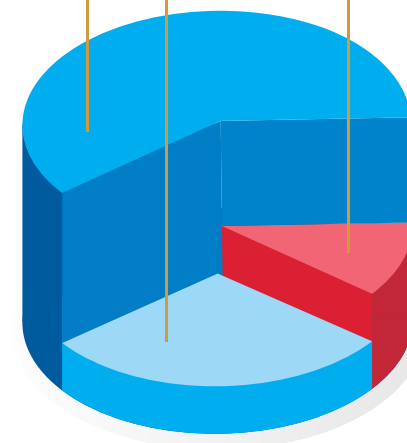
DÀI HẠN

3.280

TRUNG HẠN

1.528

CƠ CẤU DƯ NỢ CHO VAY THEO KỲ HẠN (TỶ ĐỒNG)



TỶ LỆ AN TOÀN
VỐN HỢP NHẤT

17,86%



LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ
(TỶ ĐỒNG)

154,11



TỶ LỆ NỢ NHÓM 3-5
TRÊN TỔNG DƯ NỢ

1,91%

Hoạt động SAIGONBANK trong năm 2021 ổn định, bảo đảm an toàn thanh khoản, hoạt động kinh doanh có lãi, kiểm soát được tỷ lệ nợ xấu theo quy định. Ngân hàng luôn chấp hành các chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong thực thi các chính sách tiền tệ và triển khai các nội dung về phòng, chống dịch Covid-19.



ĐẠT
114,16%
CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH



SAIGONBANK vừa chủ động thực hiện nhiều giải pháp hỗ trợ, miễn, giảm lãi cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid – 19, vừa linh hoạt tăng nguồn thu khác nhằm hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông giao, kết quả lợi nhuận cuối năm đạt 114,16% chỉ tiêu kế hoạch năm 2021.



Kết nối với các trung gian thanh toán lớn, phát triển các sản phẩm dịch vụ ngân hàng ứng dụng công nghệ hiện đại, cung cấp cho khách hàng các dịch vụ ngân hàng an toàn, bảo mật với chất lượng tốt.



SAIGONBANK tiếp tục thực hiện cơ cấu lại nguồn vốn hoạt động theo hướng an toàn, bền vững và hiệu quả; Hoạt động tín dụng được kiểm soát chặt về chất lượng, phù hợp với sự tăng trưởng nguồn vốn.



Công tác phòng, chống dịch Covid-19 được triển khai nghiêm túc, hiệu quả, hoạt động ngân hàng ổn định, an toàn và không bị gián đoạn trong mọi tình huống; phần lớn cán bộ nhân viên được tiêm đủ liều vắc xin ngừa Covid-19.



SAIGONBANK triển khai chức năng rút tiền mặt bằng mã QR trên ATM, chức năng chuyển tiền liên Ngân hàng bằng mã QR trên Smart Banking.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021



1. TỔNG TÀI SẢN

Tổng tài sản đến 31/12/2021 đạt 24.608,95 tỷ đồng, tăng 2,78% so với đầu năm.

2. HUY ĐỘNG VỐN

Đến 31/12/2021, vốn huy động là 20.448,52 tỷ đồng, tăng 2,87% so với đầu năm.

3. CHO VAY

Đến 31/12/2021, dư nợ cho vay là 17.022,14 tỷ đồng, tăng 7,41% so với đầu năm. Nợ nhóm 3-5 chiếm 1,91% tổng dư nợ.

4. HOẠT ĐỘNG THANH TOÁN ĐỐI NGOẠI

Doanh số thanh toán đối ngoại năm 2021 là 289 triệu USD, tăng 6,12% so với năm 2020.

5. HOẠT ĐỘNG GÓP VỐN MUA CỔ PHẦN

Đến 31/12/2021, SAIGONBANK đã góp vốn liên doanh 53,88 tỷ đồng vào các đơn vị: Khách sạn Sài Gòn Hạ Long, Công ty cổ phần thanh toán Quốc gia Việt Nam, Quỹ bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, Công ty chứng khoán SAIGONBANK-Berjaya. Lợi nhuận thu được từ hoạt động góp vốn liên doanh là 106,73 tỷ đồng.

6. HOẠT ĐỘNG THẺ

• Số dư tiền gửi qua thẻ là 456,44 tỷ đồng, số dư thấu chi qua thẻ là 10,92 tỷ đồng.

• Trong năm 2021, SAIGONBANK triển khai thêm nhiều tính năng của thẻ SAIGONBANK: chức năng rút tiền mặt bằng mã QR trên ATM, đổi mã PIN thẻ ATM trên Smart Banking....Triển khai các chương trình khuyến mãi về sản phẩm dịch vụ thẻ, thanh toán trực tuyến của SAIGONBANK...

7. HOẠT ĐỘNG CÔNG TY QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC TÀI SẢN

Lợi nhuận trước thuế của Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản năm 2021 là 8,28 tỷ đồng.

8. MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

Đến 31/12/2021, mạng lưới hoạt động của SAIGONBANK gồm Hội sở, 33 chi nhánh, 55 Phòng giao dịch, Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản.

9. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021 CỦA SAIGONBANK

Lợi nhuận trước thuế sau khi trích dự phòng 154,11 tỷ đồng.

10. CÔNG TÁC KIỂM TOÁN NỘI BỘ

SAIGONBANK đã thực hiện tốt công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ. Đã kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các giải pháp hỗ trợ khách hàng do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Giám sát từ xa tình hình hoạt động của các chi nhánh, tình hình chấp hành các chỉ đạo của Tổng Giám đốc từng thời kỳ.

11. CÔNG TÁC PHÁP CHẾ

Thường xuyên rà soát các quy định nội bộ của SAIGONBANK đã ban hành so với các quy định mới của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để chỉnh sửa, bổ sung kịp thời.

12. HOẠT ĐỘNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

• Đảm bảo hệ thống công nghệ thông tin vận hành liên tục, an toàn, tiếp tục nghiên cứu, triển khai các phần mềm, ứng dụng nhằm đem lại sự tiện ích, sự trải nghiệm tốt các ứng dụng công nghệ thông tin cho khách hàng SAIGONBANK.

• Triển khai các dự án: phòng chống rửa tiền, dự án nâng cấp phần mềm nộp thuế điện tử; bổ sung nghiệp vụ Hải quan điện tử; Hóa đơn điện tử; phối hợp triển khai SWIFT GPI; triển khai dự án định danh khách hàng điện tử eKYC, Tiết kiệm online, Zalo Pay...

13. CÔNG TÁC TỔ CHỨC NHÂN SỰ, ĐÀO TẠO

Đến 31/12/2021, tổng số cán bộ nhân viên là 1.395 người. Trong năm 2021, SAIGONBANK đã tổ chức 11 khóa tập huấn, đào tạo cán bộ nhân viên.

14. CÔNG TÁC QUẢNG BÁ THƯƠNG HIỆU

Công tác thống nhất nhận dạng thương hiệu, quảng bá thương hiệu SAIGONBANK được chú trọng:

• Thực hiện tài trợ chương trình Chuông vàng vọng cổ 2021 lần thứ XVI trên kênh truyền hình HTV.

• SAIGONBANK đã liên kết cung cấp vốn cho tổ chức tài chính vi mô CEP.

• Tham gia chương trình kích cầu đầu tư của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, SAIGONBANK đã tài trợ xây dựng khối nhà trung tâm Bệnh viện Bình Dân.

15. CÔNG TÁC KHÁC

• Thực hiện báo cáo về các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

• Triển khai thực hiện Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại.

16. VỀ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

• Thực hiện biện pháp phòng, chống dịch Covid – 19 với biến thể mới của vi rút theo Chỉ thị số 15/CT-TTg và Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; chủ động theo dõi tình hình dịch bệnh tại địa phương và thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và chính quyền, cơ quan y tế địa phương.

• Ứng phó kịp thời với diễn biến của dịch Covid – 19 nhằm vừa đảm bảo sức khỏe cho cán bộ nhân viên vừa đảm bảo hoạt động của SAIGONBANK được liên tục, an toàn, thông suốt trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid – 19.

17. TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP, NGƯỜI DÂN BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI DỊCH COVID -19

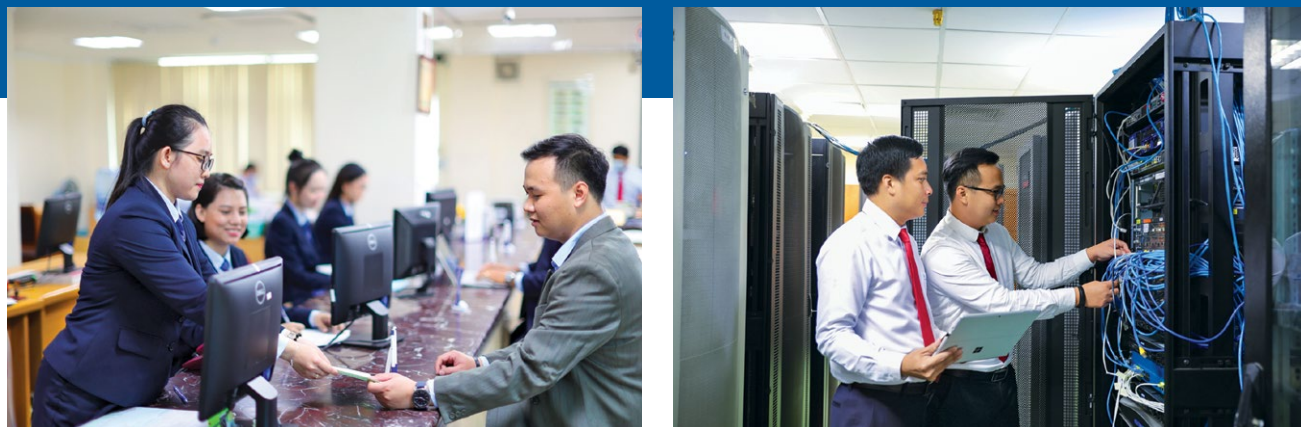
• SAIGONBANK triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch Covid – 19, đảm bảo hiệu quả kinh doanh và tuân thủ quy định pháp luật như cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi đại dịch; triển khai gói tín dụng với lãi suất ưu đãi hỗ trợ khách hàng khôi phục, phát triển hoạt động kinh doanh, phục vụ nhu cầu đời sống trong giai đoạn khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch Covid – 19; giảm lãi suất cho vay đối với khách hàng; triển khai thực hiện nhiều chương trình miễn, giảm phí dịch vụ đối với các giao dịch chuyển khoản....

• Thực hiện tài trợ các hoạt động an sinh xã hội, các chương trình phát triển cộng đồng: tặng hàng ngàn phần quà cho bà con có hoàn cảnh khó khăn; trao tặng trang thiết bị y tế cho các bệnh viện, các cơ sở điều trị Covid – 19, ủng hộ quỹ phòng chống dịch Covid – 19, Quỹ ủng hộ kinh phí mua vaccine Covid – 19... nhằm góp phần chung tay cùng cả nước đẩy lùi dịch bệnh.

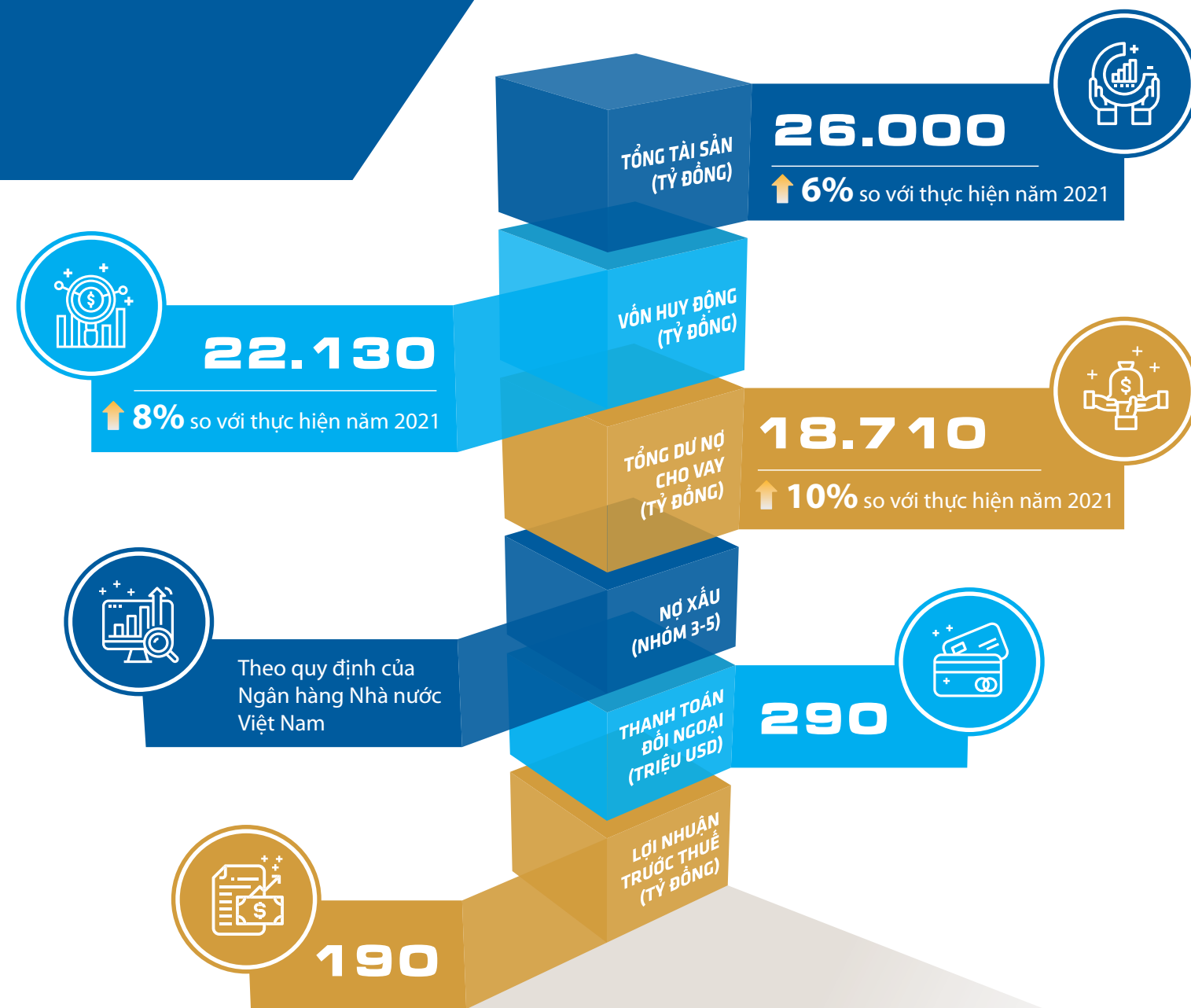
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

ĐỊNH HƯỚNG TỔNG QUÁT

Tăng trưởng quy mô hoạt động theo đúng định hướng, mục tiêu của Ngân hàng Nhà nước, đảm bảo tăng trưởng an toàn, bền vững. Đẩy mạnh chuyển đổi số theo lộ trình phù hợp. Củng cố và nâng cao hệ thống quản trị điều hành, quản trị rủi ro từng bước theo chuẩn mực Basel II. Đảm bảo hiệu quả, an toàn trong hoạt động SAIGONBANK. Tiếp tục hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong đầu tư kinh doanh, ổn định và phát triển cuộc sống.



CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2022





KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022 (TT)

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. TĂNG TRƯỞNG QUY MÔ HOẠT ĐỘNG, PHÁT TRIỂN AN TOÀN – BỀN VỮNG

Tăng trưởng huy động vốn phù hợp với tình hình sử dụng vốn. Đảm bảo các tỷ lệ an toàn trong hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong từng thời kỳ, đảm bảo an toàn thanh khoản. Tăng trưởng hoạt động tín dụng phù hợp với mục tiêu chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tập trung phát triển phân khúc ngân hàng bán lẻ phục vụ doanh nghiệp nhỏ và vừa, khách hàng cá nhân.

Chú trọng chất lượng công tác phát triển khách hàng, thẩm định tín dụng, thẩm định hiệu quả phương án/ dự án và khả năng trả nợ của khách hàng, công tác kiểm tra, giám sát trong và sau giải ngân, kiểm soát việc sử dụng vốn vay nhằm hạn chế nợ xấu phát sinh mới.

2. CHUYỂN ĐỔI SỐ HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG THEO LỘ TRÌNH PHÙ HỢP; ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ TRONG CUNG ỨNG CÁC SẢN PHẨM, DỊCH VỤ CHO KHÁCH HÀNG

Triển khai chuyển đổi số trên cơ sở số hóa hành trình khách hàng và số hóa các quy trình nghiệp vụ trọng yếu. Việc chuyển đổi số hướng đến tăng trải nghiệm khách hàng hiệu quả, từ đó gia tăng cơ hội khai thác sản phẩm, dịch vụ, làm tăng doanh thu, tiết giảm chi phí cho ngân hàng.

Triển khai các giải pháp nhằm phát triển hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt theo Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam.

Tăng cường kết nối với các cơ quan cung cấp dịch vụ công để cung cấp các sản phẩm, dịch vụ thanh toán.

Tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý điều hành. Cải thiện chất lượng giao dịch bằng việc tự động hóa, giảm thiểu giấy tờ, thủ tục trong nghiệp vụ huy động và cho vay trên cơ sở tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và của SAIGONBANK.

Đảm bảo an toàn, hoạt động ổn định, liên tục của hệ thống Công nghệ thông tin.

3. KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG TÍN DỤNG, XỬ LÝ THU HỒI DỨT ĐIỂM CÁC KHOẢN NỢ XẤU

Kiểm soát chất lượng tín dụng, tăng trưởng đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng.

Rà soát và triển khai đồng bộ các giải pháp để thu hồi các khoản nợ xấu nhằm tăng thu nhập cho ngân hàng; đảm bảo tỷ lệ nợ xấu dưới mức quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

4. NÂNG CAO HỆ THỐNG QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH, QUẢN TRỊ RỦI RO

Nâng cao hệ thống quản trị điều hành hiện đại phù hợp với chuẩn mực của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Thực hiện nghiêm, các quy định, chấp hành quy trình nghiệp vụ, quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và của SAIGONBANK.

Tuân thủ nghiêm túc hạn mức rủi ro được phê duyệt, thường xuyên đánh giá, nhận diện khách hàng, ngành hàng tiềm ẩn rủi ro để kịp thời đưa ra biện pháp xử lý phù hợp.

Nâng cao vai trò kiểm tra, kiểm toán nội bộ và giám sát chặt kết quả thực hiện kiến nghị kiểm tra, kiểm toán và giám sát từ xa đối với các đơn vị trực thuộc.

5. CHÚ TRỌNG PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

Tập trung phát triển nguồn lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh trong giai đoạn mới.

Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, điều kiện cơ sở vật chất hiện đại, khang trang; cán bộ nhân viên có thu nhập tốt, chính sách, chế độ phúc lợi tốt, có chế độ khen thưởng theo năng suất lao động...

Tuyên truyền, khuyến khích, động viên người lao động có ý thức trong việc học tập, nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

6. CÔNG TÁC QUẢNG BÁ, NHẬN DẠNG THƯƠNG HIỆU SAIGONBANK

Tiếp tục tăng cường công tác quảng bá, nhận dạng thương hiệu qua các hoạt động tài trợ các hoạt động an sinh xã hội, chương trình phát triển cộng đồng.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2021

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC TP. HCM

Auditing And Informatic Services Company Limited

Head Office: 389A Dien Bien Phu Str., Ward 4, Dist.3, Ho Chi Minh City

Tel: (84.28) 3832 9129 (10 Lines)

Fax: (84.28) 3834 2957

Email: info@aisc.com.vn

Website: www.aisc.com.vn

Số: A0321139-HN/AISC-DN4

Kính gửi:

QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG, được lập ngày 28 tháng 03 năm 2022, từ trang 06 đến trang 51, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán ngân hàng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Ngân hàng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

VẤN ĐỀ KHÁC

Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 được kiểm toán bởi công ty kiểm toán khác. Kiểm toán viên này đã đưa ra ý chấp nhận toàn phần về báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2022

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Huỳnh Tiểu Phụng

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1269-2018-005-1
Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

KIỂM TOÁN VIÊN

Đỗ Thị Mai Hoa

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 3559-2021-005-1
Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

BẢNG CÂN ĐỐI
KẾ TOÁN HỢP NHẤT

TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021

MẪU SỐ: B02/TCTD-HN

Đơn vị tính: triệu VND

A - TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2021	31/12/2020
I. Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	V.1	205.194	170.837
II. Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước	V.2	530.440	560.297
III. Tiền gửi và cho vay các TCTD khác	V.3	5.612.983	5.739.507
1. Tiền gửi tại các TCTD khác		5.092.983	5.339.507
2. Cho vay các TCTD khác		520.000	400.000
3. Dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác		-	-
IV. Chứng khoán kinh doanh	V.4	-	-
1. Chứng khoán kinh doanh		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		-	-
V. Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	V.5	27.344	6.585
VI. Cho vay khách hàng		16.340.179	15.330.785
1. Cho vay khách hàng	V.6	16.502.139	15.447.550
2. Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	V.7	(161.960)	(116.765)
VII. Hoạt động mua nợ		-	-
1. Mua nợ		-	-
2. Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ		-	-
VIII. Chứng khoán đầu tư	V.8	330.463	522.403
1. Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán		-	-
2. Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn		657.446	752.229
3. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư		(326.983)	(229.826)
IX. Góp vốn, đầu tư dài hạn	V.9	25.698	98.724
1. Đầu tư vào công ty con		-	-
2. Vốn góp liên doanh		-	-
3. Đầu tư vào công ty liên kết		-	-
4. Đầu tư dài hạn khác		53.880	125.655
5. Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn		(28.182)	(26.931)

BẢNG CÂN ĐỐI
KẾ TOÁN HỢP NHẤT (TT)

TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021

MẪU SỐ: B02/TCTD-HN

Đơn vị tính: triệu VND

A - TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2021	31/12/2020
X. Tài sản cố định		1.161.779	1.153.894
1. Tài sản cố định hữu hình	V.10	734.859	731.348
a. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình		1.287.636	1.232.372
b. Hao mòn tài sản cố định hữu hình		(552.777)	(501.024)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	V.11	-	-
a. Nguyên giá tài sản cố định thuê tài chính		-	-
b. Hao mòn tài sản cố định thuê tài chính		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	V.12	426.920	422.546
a. Nguyên giá tài sản cố định vô hình		520.029	511.841
b. Hao mòn tài sản cố định vô hình		(93.109)	(89.295)
XI. Bất động sản đầu tư	V.13	-	-
a. Nguyên giá bất động sản đầu tư		-	-
b. Hao mòn bất động sản đầu tư		-	-
XII. Tài sản có khác	V.14	374.873	359.756
1. Các khoản phải thu	V.14.1,2,3	125.076	110.650
2. Các khoản lãi, phí phải thu		258.815	193.723
3. Tài sản thuế TNDN hoãn lại		-	-
4. Tài sản có khác	V.14.4	5.471	55.383
- Trong đó: Lợi thế thương mại		-	-
5. Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản có nội bằng khác	V.14.5	(14.489)	-
TỔNG TÀI SẢN CÓ		24.608.953	23.942.788

BẢNG CÂN ĐỐI
KẾ TOÁN HỢP NHẤT (TT)

TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021

MẪU SỐ: B02/TCTD-HN

Đơn vị tính: triệu VND

B - NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	Thuyết minh	31/12/2021	31/12/2020
I. Các khoản nợ Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước	V.16	-	-
II. Tiền gửi và vay các TCTD khác	V.17	2.343.031	1.653.979
1. Tiền gửi của các TCTD khác		2.340.861	1.651.469
2. Vay các TCTD khác		2.170	2.510
III. Tiền gửi của khách hàng	V.18	18.105.487	18.223.634
IV. Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	V.5	-	-
V. Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	V.19	-	-
VI. Phát hành giấy tờ có giá	V.20	-	-
VII. Các khoản nợ khác		451.410	443.866
1. Các khoản lãi, phí phải trả		300.999	342.454
2. Thuế TNDN hoãn lại phải trả	V.22	-	-
3. Các khoản phải trả và công nợ khác	V.21	150.411	101.412
4. Dự phòng rủi ro khác (DP cho công nợ tiềm ẩn và cam kết ngoại bảng)		-	-
Tổng nợ phải trả		20.899.928	20.321.479
VIII. Vốn và các quỹ	V.23	3.709.025	3.621.309
1. Vốn của TCTD		3.080.716	3.080.716
a. Vốn điều lệ		3.080.000	3.080.000
b. Vốn đầu tư XD CB		-	-
c. Thặng dư vốn cổ phần		716	716
d. Cổ phiếu quỹ		-	-
e. Cổ phiếu ưu đãi		-	-
f. Vốn khác		-	-
2. Quỹ của TCTD		323.743	309.186
3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		-	-
4. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		-	-
5. Lợi nhuận chưa phân phối		304.566	231.407
IX. Lợi ích của cổ đông thiểu số		-	-
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		24.608.953	23.942.788

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI
KẾ TOÁN HỢP NHẤT

TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021

MẪU SỐ: B02/TCTD-HN

Đơn vị tính: triệu VND

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	Thuyết minh	31/12/2021	31/12/2020
I. Nghĩa vụ nợ nần tiềm ẩn	VIII.39	2.062.138	4.458.608
1. Bảo lãnh vay vốn		-	-
2. Cam kết giao dịch ngoại hối		1.697.100	4.161.600
Cam kết mua ngoại tệ		-	-
Cam kết bán ngoại tệ		-	-
Cam kết giao dịch hoán đổi		1.697.100	4.161.600
3. Cam kết cho vay không hủy ngang		-	-
4. Cam kết trong nghiệp vụ L/C		132.368	128.805
5. Bảo lãnh khác		232.670	168.203

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2022

Người lập

Người kiểm soát

Người phê duyệt



Phạm Thị Mùa
Kế toán viên



Đỗ Thị Loan Anh
Kế toán trưởng





Trần Thanh Giang
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ
KINH DOANH HỢP NHẤT

NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021

MẪU SỐ: B03/TCTD-HN

Đơn vị tính: triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2021	Năm 2020
1.	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	VI.24	1.534.169	1.573.131
2.	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	VI.25	944.998	982.462
I. Thu nhập lãi thuần			589.171	590.669
3.	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		53.781	59.729
4.	Chi phí từ hoạt động dịch vụ		26.020	22.158
II. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ			VI.26 27.761	37.571
III. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối			VI.27 39.981	31.571
IV. Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh			VI.28 -	(40)
V. Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư			VI.29 -	-
5.	Thu nhập từ hoạt động khác		133.904	95.951
6.	Chi phí từ hoạt động khác		14.604	8.374
VI. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác			VI.31 119.300	87.577
VII. Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần			VI.30 106.916	1.408
VIII. Chi phí hoạt động			VI.32 573.544	468.663
IX. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng			309.585	280.093
X. Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng			155.472	158.968
XI. Tổng lợi nhuận trước thuế			154.113	121.125
7.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		31.427	24.079
8.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
XII. Chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp			VI.33 31.427	24.079
XIII. Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp			122.686	97.046
XIV. Lợi ích của cổ đông thiểu số			-	-
XIV. Lãi cơ bản trên cổ phiếu			VI.23.2 398	202

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2022

Người lập

Người kiểm soát

Người phê duyệt


Phạm Thị Mùa
Kế toán viên


Đỗ Thị Loan Anh
Kế toán trưởng


Trần Thanh Giang
Tổng Giám đốc



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN
TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(THEO PHƯƠNG PHÁP TRỰC TIẾP)

NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021

MẪU SỐ: B04/TCTD-HN

Đơn vị tính: triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2021	Năm 2020
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01.	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được		1.469.077	1.586.214
02.	Chi phí lãi và các khoản thu nhập tương tự đã trả		(986.453)	(888.587)
03.	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được		27.761	37.571
04.	Chênh lệch số tiền thực thu/ thực chi từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ, vàng bạc, chứng khoán)		39.981	31.531
05.	Thu nhập khác		15.015	2.208
06.	Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý hoá, bù đắp bằng nguồn rủi ro		103.703	85.341
07.	Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ		(516.194)	(415.033)
08.	Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm		(47.628)	(36.253)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi về tài sản và vốn lưu động			105.262	402.992
Những thay đổi về tài sản hoạt động				
09.	(Tăng)/Giảm các khoản tiền, vàng gửi và cho vay các TCTD khác		(120.000)	100.000
10.	(Tăng)/Giảm các khoản về kinh doanh chứng khoán		264.966	297.848
11.	(Tăng)/Giảm các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác		(20.759)	(5.917)
12.	(Tăng)/Giảm các khoản cho vay khách hàng		(1.054.589)	(890.599)
13.	Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản		(13.119)	(159.610)
14.	(Tăng)/Giảm khác về tài sản hoạt động		(46.890)	(40.612)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN
TIỀN TỆ HỢP NHẤT (TT)

(THEO PHƯƠNG PHÁP TRỰC TIẾP) MẪU SỐ: B04/TCTD-HN
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021
Đơn vị tính: triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2021	Năm 2020
Những thay đổi về công nợ hoạt động				
15.	Tăng/(Giảm) các khoản nợ chính phủ và NHNN		-	-
16.	Tăng/(Giảm) các khoản tiền gửi và vay các TCTD		689.052	(1.565.614)
17.	Tăng/(Giảm) tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả Kho bạc Nhà nước)		(118.147)	2.555.876
18.	Tăng/(Giảm) phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ GTCG được tính vào hoạt động tài chính)		-	-
19.	Tăng/(Giảm) vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro		-	-
20.	Tăng/(Giảm) các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác		-	-
21.	Tăng/(Giảm) khác về công nợ hoạt động		30.230	(39.056)
22.	Chi từ các quỹ của tổ chức tín dụng		-	-
I. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh			(283.994)	655.308
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
01.	Mua sắm tài sản cố định		(65.528)	(15.293)
02.	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		582	28
03.	Tiền chi từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		-	-
04.	Mua sắm bất động sản đầu tư		-	-
05.	Tiền thu từ bán, thanh lý bất động sản đầu tư		-	-
06.	Tiền chi ra do bán, thanh lý bất động sản đầu tư		-	-
07.	Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác		-	-
08.	Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác		-	-
09.	Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn		106.916	1.408
II. Lưu chuyển từ hoạt động đầu tư			41.970	(13.857)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN
TIỀN TỆ HỢP NHẤT (TT)

(THEO PHƯƠNG PHÁP TRỰC TIẾP) MẪU SỐ: B04/TCTD-HN
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021
Đơn vị tính: triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2021	Năm 2020
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
01.	Tăng vốn cổ phần từ góp vốn và/hoặc phát hành cổ phiếu		-	-
02.	Tiền thu từ phát hành giấy tờ có giá dài hạn đủ điều kiện tính vào vốn tự có và các khoản vốn vay dài hạn khác		-	-
03.	Tiền chi thanh toán giấy tờ có giá dài hạn đủ điều kiện tính vào vốn tự có và các khoản vốn vay dài hạn khác		-	-
04.	Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia		-	-
05.	Tiền chi ra mua cổ phiếu quỹ		-	-
06.	Tiền thu được do bán cổ phiếu quỹ		-	-
III. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính			-	-
IV. Lưu chuyển tiền thuần trong năm			(242.024)	641.451
V. Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm			6.070.641	5.429.190
VI. Điều chỉnh ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá			-	-
VII. Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm			5.828.617	6.070.641

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2022

Người lập

Người kiểm soát

Người phê duyệt

Phạm Thị Mùa
Kế toán viên

Đỗ Thị Loan Anh
Kế toán trưởng



Trần Thanh Giang
Tổng Giám đốc

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BOARD OF DIRECTORS

Ông / Mr. **Vũ Quang Lâm**
Chủ tịch Hội đồng Quản Trị
Chairman



Ông / Mr. **Trần Thanh Giang**
Thành viên Hội đồng Quản trị / *Member*



Ông / Mr. **Trần Quốc Thanh**
Thành viên Hội đồng Quản Trị / *Member*



Ông / Mr. **Nguyễn Cao Trí**
Thành viên Hội đồng Quản trị / *Member*



Bà / Ms. **Trần Thị Phương Khanh**
Thành viên Hội đồng Quản trị / *Member*



Bà / Ms. **Phạm Thị Kim Lệ**
Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị /
Independent Member

BAN GIÁM ĐỐC BOARD OF MANAGEMENT

1. Ông / Mr. **Trần Thanh Giang**
Tổng Giám đốc / *General Director*
2. Bà / Ms. **Võ Thị Nguyệt Minh**
Phó Tổng Giám đốc thường trực /
Permanent Executive Deputy General Director

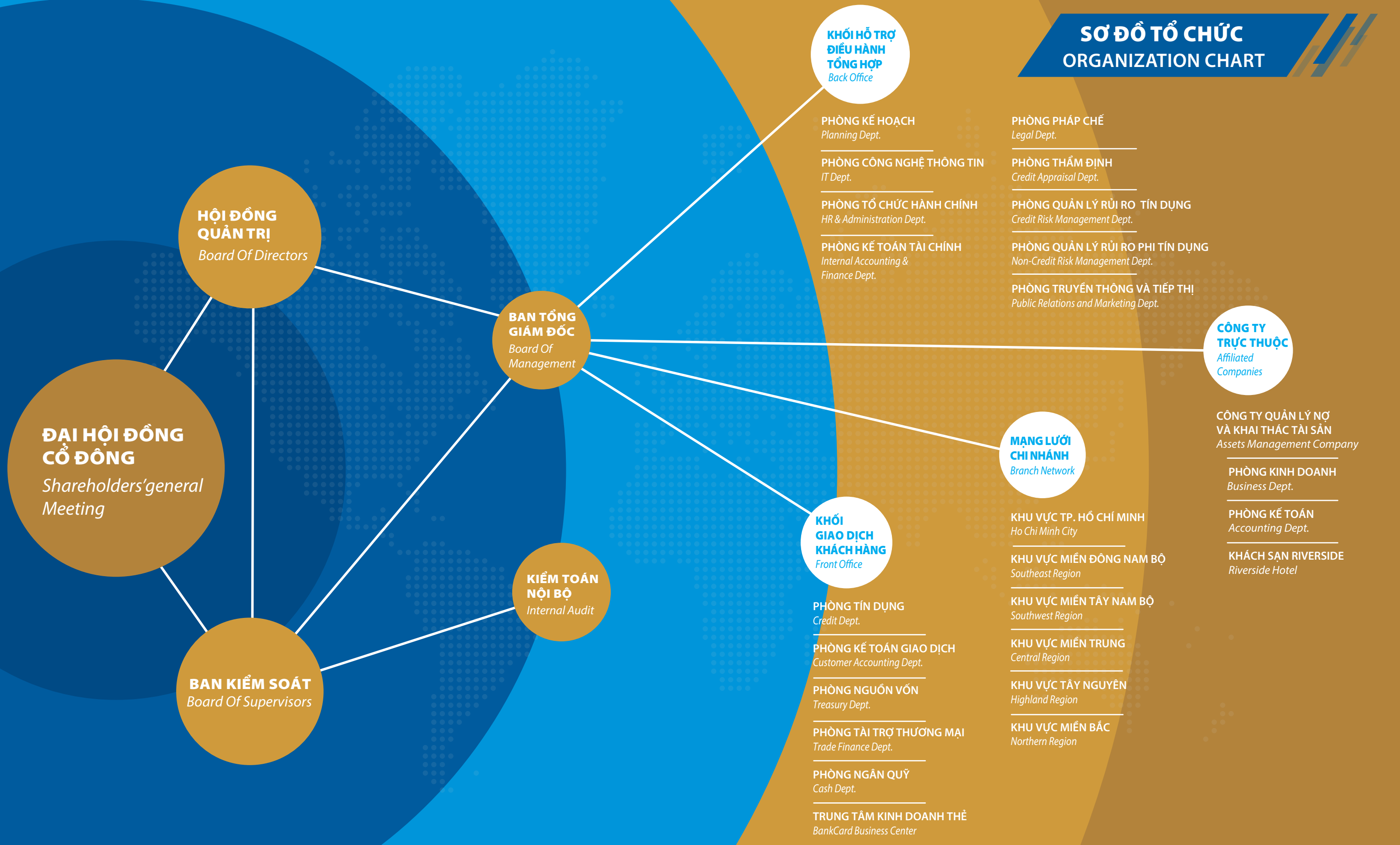
3. Ông / Mr. **Trần Quốc Thanh**
Phó Tổng Giám đốc / *Deputy General Director*
4. Ông / Mr. **Phạm Hoàng Hồng Thịnh**
Phó Tổng Giám đốc / *Deputy General Director*
5. Ông / Mr. **Nguyễn Tấn Phát**
Phó Tổng Giám đốc / *Deputy General Director*



BAN KIỂM SOÁT BOARD OF SUPERVISORS

1. Bà / Ms. **Đặng Thị Kiều Phước**
Trưởng Ban Kiểm soát / *Chief Supervisor*
2. Bà / Ms. **Vũ Quỳnh Mai**
Thành viên Ban Kiểm soát / *Supervisor*
3. Bà / Ms. **Nguyễn Đào Phương Linh**
Thành viên Ban Kiểm soát / *Supervisor*







MESSAGE FROM THE CHAIRMAN

Dear valued customers and shareholders,

The epidemic Covid-19 flare up during the year 2021 brought loads of hindrances, challenges, tremendous and multidimensional impacts to the economy of Vietnam. Yet responsively, a set of synchronized and drastically determined policies imposed by the Government gradually drove the pandemic situation under good control. The State Bank of Vietnam already set out rational management resolutions, enabling credit institutions to continue their policies on charge exemption, lending rate reduction. Those encouraged enterprises to steadily resume their production and a normal life was brought back for every citizen post pandemic. At once, a stable and efficient operation of banking system was well retained.

Closely following up the goals and orientations defined by the Government and the State Bank of Vietnam, SAIGONBANK continued to focus on drastically implementing solutions to support and tackle difficulties for corporate and individual clients who have been affected by the Covid-19 epidemic. Although deploying these remedies might adversely affect SAIGONBANK's business, given the utmost efforts and determination, SAIGONBANK already over-came all the hindrances and challenges, and achieved multiple positive results in 2021: profit before tax after risk provision was 154,11 billion VND, exceeding by 14% of the plan assigned by the General Meeting of Shareholders; nonperforming loan ratio lower than the threshold prescribed by the State Bank of Vietnam. SAIGONBANK's operations were guaranteed to be safe, smooth, and seamless in all situations.

In 2022, new trends of banking and fintech, especially a clearer tendency of switching to digital channels, will bring many great opportunities as well as many difficulties and challenges. With the motto "A strong foundation for a bright future", SAIGONBANK will actively carry out business activities, assure a safe

and efficient growth; at the same time, gradually transform itself to a digital banking model to further enhance the provision of modern banking products and services to improve convenience and experience for customers. SAIGONBANK's entire system shall unite for the highest sense of responsibility to thrive through obstacles and hindrances, to seize opportunities to drive our success.

The year 2022 is also the 35th Anniversary of SAIGONBANK's establishment (1987-2022). Instead of festive activities, SAIGONBANK will focus on actions of gratitude to valued customers and shareholders, social welfare activities to help poor people and orphan children with overcoming the post-pandemic difficulties. These shall be the most meaningful and practical activities to celebrate the 35th Anniversary of our establishment.

On behalf of the entire Board of Directors, Board of Management, managers and all staff of SAIGONBANK, I would like to sincerely appreciate our valued customers and shareholders who have displayed great confidence, coherent collaboration, companion with SAIGONBANK over the years. I do hope and believe that all parties will continue to cooperate, closely connect and develop together. Last but not least, I would like to extend our best wishes of well-being, happiness, and prosperity to all of you, our valued customers, and shareholders.

Sincerely,



VU QUANG LAM
Chairman

With the motto "A strong foundation for a bright future", SAIGONBANK will actively carry out business activities, assure a safe and efficient growth; at the same time, gradually transform itself to a digital banking model to further enhance the provision of modern banking products and services to improve convenience and experience for customers.



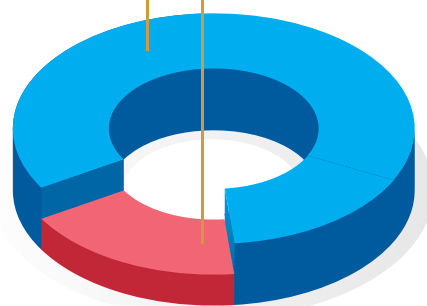
FUNDING SOURCES
(BILLION VND)

DEPOSIT FROM CUSTOMERS

18.105

DEPOSITS AND BORROWING FROM OTHER
CREDIT INSTITUTIONS

2.343



TOTAL ASSET
(BILLION VND)

24.609



CHARTERED CAPITAL
(BILLION VND)

3.080



FUNDING SOURCE
(BILLION VND)

20.449



LOAN OUSTANDING
(BILLION VND)

17.022

SHORT TERM

12.214

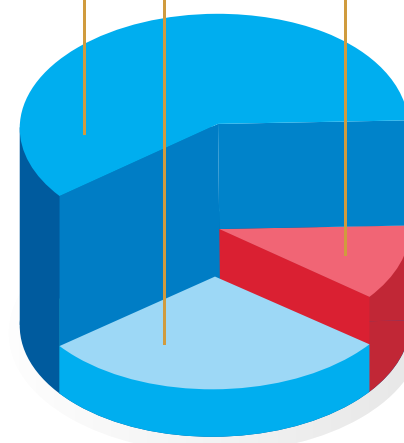
LONG TERM

3.280

MID TERM

1.528

LOAN OUSTANDING
(BILLION VND)



CAR

17,86%



PROFIT BEFORE TAX
(BILLION VND)

154,11



**LOAN OF CATEGORY 3-5/
TOTAL LOAN OUSTANDING**

1,91%

SAIGONBANK's business in 2021 was stable and profitable, its liquidity was safely ensured, non-performance loan was well controlled as per regulations. SAIGONBANK has well observed the directives from the Government, the State Bank of Vietnam (SBV) in terms of monetary policy execution and deployed solutions to prevent, fight against Covid-19 pandemic.



REACHED

114,16%

OF THE TARGET IN 2021



SAIGONBANK has, on the one hand, proactively implemented various solutions to support, exempt and reduce interest for customers influenced by the pandemic, on the other hand flexibly increased diverse sources of revenue to accomplish profit target assigned by the General Meeting of Shareholders. At the end, the bank's profit reached 114,16% of the target in 2021.



Connecting with major payment intermediaries, developing banking products and services employing advanced technology, providing customers with safe and secure banking services of good quality.



SAIGONBANK continued to restructure operating capital to ensure its alignment with safety, sustainability and efficiency; lending activities were strictly controlled in terms of quality, proportionately to the capital growth.



The prevention and control of the Covid-19 epidemic has been implemented seriously and effectively. The stability, safe and seamless operations of the bank were well remained in all situations. Almost all of SAIGONBANK's staff were fully vaccinated.



SAIGONBANK has introduced cash withdrawal function by using QR code on ATM, inter-bank money transfer function by using QR code on Smart Banking.

HOW WE PERFORMED IN 2021



1. TOTAL ASSET

As at 31 December 2021, total asset reached 24,608,95 billion VND, increased by 2,78% over the beginning of the year.

2. FUNDING SOURCES

As at 31 December 2021, funding sources reached 20,448,52 billion VND, increased by 2,87% over the beginning of the year.

3. LENDING

As at 31 December 2021, total outstanding loan was 17,022,14 billion VND, increased by 7,41% over the beginning of the year. Loan of category 3-5 was accounted for 1,91% of total outstanding loan.

4. INTERNATIONAL SETTLEMENT SERVICES

International settlement turnover of 2021 was 289 million US dollars, increased by 6,12% compared to the year 2020.

5. JOINT VENTURE

As at 31 December 2021, SAIGONBANK had invested an accumulation of 53,88 billion VND in various entities including Saigon-Halong Hotel, The National Payment

Corporation of Vietnam, the Ho Chi Minh city Credit Guarantee Fund for Small and Medium Business, SAIGON-Berjaya Securities Company. The foregoing joint venture activities generated a profit of 106,73 billion VND.

6. BANK CARD SERVICE

- Card deposit balance was 456,44 billion VND, total outstanding loan from card account overdraft was 10,92 billion VND.

- In 2021, SAIGONBANK had implemented more features of SAIGONBANK card, for example card withdrawal with QR code on ATM, ATM PIN change on Smart Banking Mobile Application... and deployed diverse promotions for SAIGONBANK card products and online payment services.

7. BUSINESS OF ASSETS MANAGEMENT COMPANY

In 2021, Assets Management Company gained a pretax profit of 8,28 billion VND..

8. OPERATION NETWORK

By the end of 2021, SAIGONBANK's operation network included Head Office, 33 branches, 55 transaction offices and Assets Management Company.

9. OPERATING RESULT IN 2021

Pretax profit after provision for loan loss was 154,11 billion VND.

10. INTERNAL CONTROL AND AUDIT WORK

Internal auditing governance programs of SAIGONBANK were well carried out throughout the year. In addition, deployment of solutions supporting clients impacted by the pandemic was well assessed and monitored. Remote control over individual business units' operation and their observance of the General Director's instructions from time to time was duly done.

11. LEGAL COMPLIANCE

The Bank's existing internal policies were frequently reviewed and collated with prevailing regulations of the State Bank of Vietnam in order that appropriate revision and essential supplementation were timely proposed.

12. INFORMATION TECHNOLOGY ACTIVITIES

- Ensuring the information technology system to be operated seamlessly and safely; continuing to research and to deploy software and applications to bring convenience and outstanding user experience to SAIGONBANK customers.

- Deploying projects such as anti money laundering, e-tax payment application upgrading, e-customs, electronic invoice issuance, SWIFT-GPI implementation, eKYC project, online savings, Zalo Pay...

13. ORGANIZATION, HUMAN RESOURCES AND TRAINING

By 31st December 2021, SAIGONBANK's total staff size was of 1.395 headcount.

In 2021, SAIGONBANK successfully organized 11 training courses for employees.

14. BRAND PROMOTION ACTIVITIES

Consistent brand identity and brand promotion of SAIGONBANK was focused through the followings:

- Sponsoring the 16th show named Chuong Vang Vong Co - 2021 on HTV channel.
- Collaborating with CEP (Capital Aid For Employment of The Poor Microfinance Institution Ltd) regarding capital provision.
- Participating in the stimulus investment demand program of the People's Committee of Ho Chi Minh City;

funding the construction of the central building block of Binh Dan Hospital.

15. OTHER TASKS AND ASSIGNMENTS

- Reporting adequacy ratios in operations as prescribed by the State Bank of Vietnam.
- Implementing Circular No.13/2018/TT-NHNN dated 18th May 2018 regulating the internal control system of commercial banks.

16. COVID-19 PREVENTION AND COMBATING

- Applying measures to prevent and combat COVID-19 and its new variants according to Directive No.15/CT-TTg and No.16/CT-TTg of the Prime Minister; proactively monitoring the local epidemic situation; strictly implementing solutions to curb the epidemic under the direction of the Prime Minister, local authorities and local health agencies.

- Promptly and actively responding to the scenarios of COVID-19 epidemic to both ensure the employees' health and assure the operation of SAIGONBANK to be seamless, safe and smooth during the complicated development of COVID-19 epidemic.

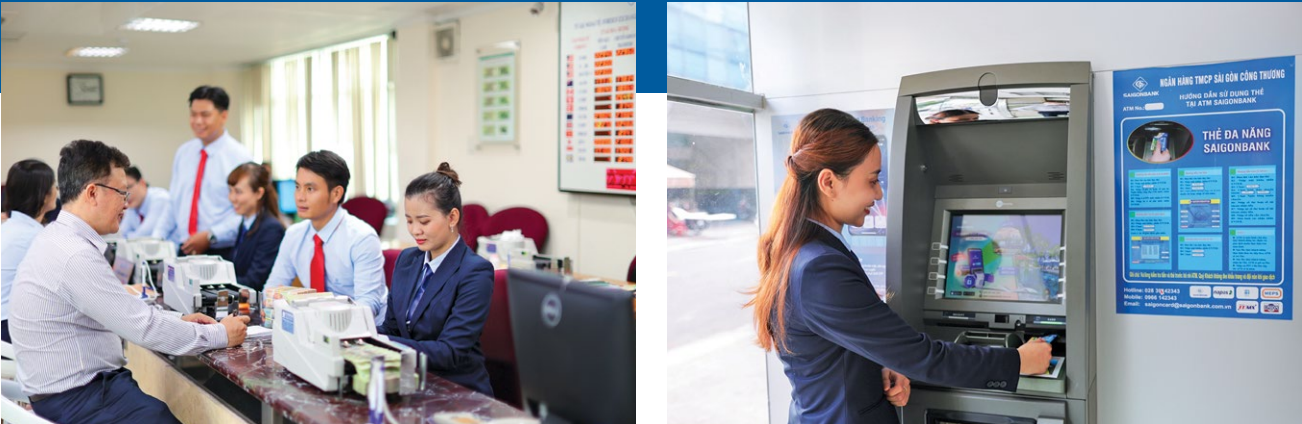
17. IMPLEMENTING VARIOUS RESOLUTIONS SUPPORTING ENTERPRISES AND PEOPLE WHO WERE TREMENDOUSLY IMPACTED BY COVID-19

- SAIGONBANK deployed synchronously supporting solutions to help clients cope with obstacles brought by the pandemic, to assure business efficiency whilst legal compliance was well reserved. Those remedies included restructuring debt repayment term; exempting, reducing interests and fees; keeping clients' loan categories instead of reclassification; offering lending packages with preferential interest rates in order to help individual customers and enterprises with production recuperation, with serving life essentials during the hardship time of pandemic aftermath; reducing lending rate; applying policies to exempt and to reduce payment service fees...

- Financing certain social welfare activities together with other community development programs such as a thousand giveaways offered to people having poor conditions; donating medical equipment to diverse hospitals, COVID-19 treatment centers; contributing to the fund of preventing and combating COVID-19 and the fund for COVID-19 vaccine... in order to join hands together with the whole country to fight against the pandemic.

GENERAL ORIENTATION

Increasing operational scale in accordance with orientation and goal of the State Bank of Vietnam, to ensure safe and sustainable growth; Accelerating digital transformation according to an appropriate road map; Consolidating and improving the governance and risk management system step by step in accordance with Basel II standards; Ensuring the efficiency and safety in SAIGONBANK activities; Continuing to support people and enterprises for investment, doing business, stabilizing and developing their life.



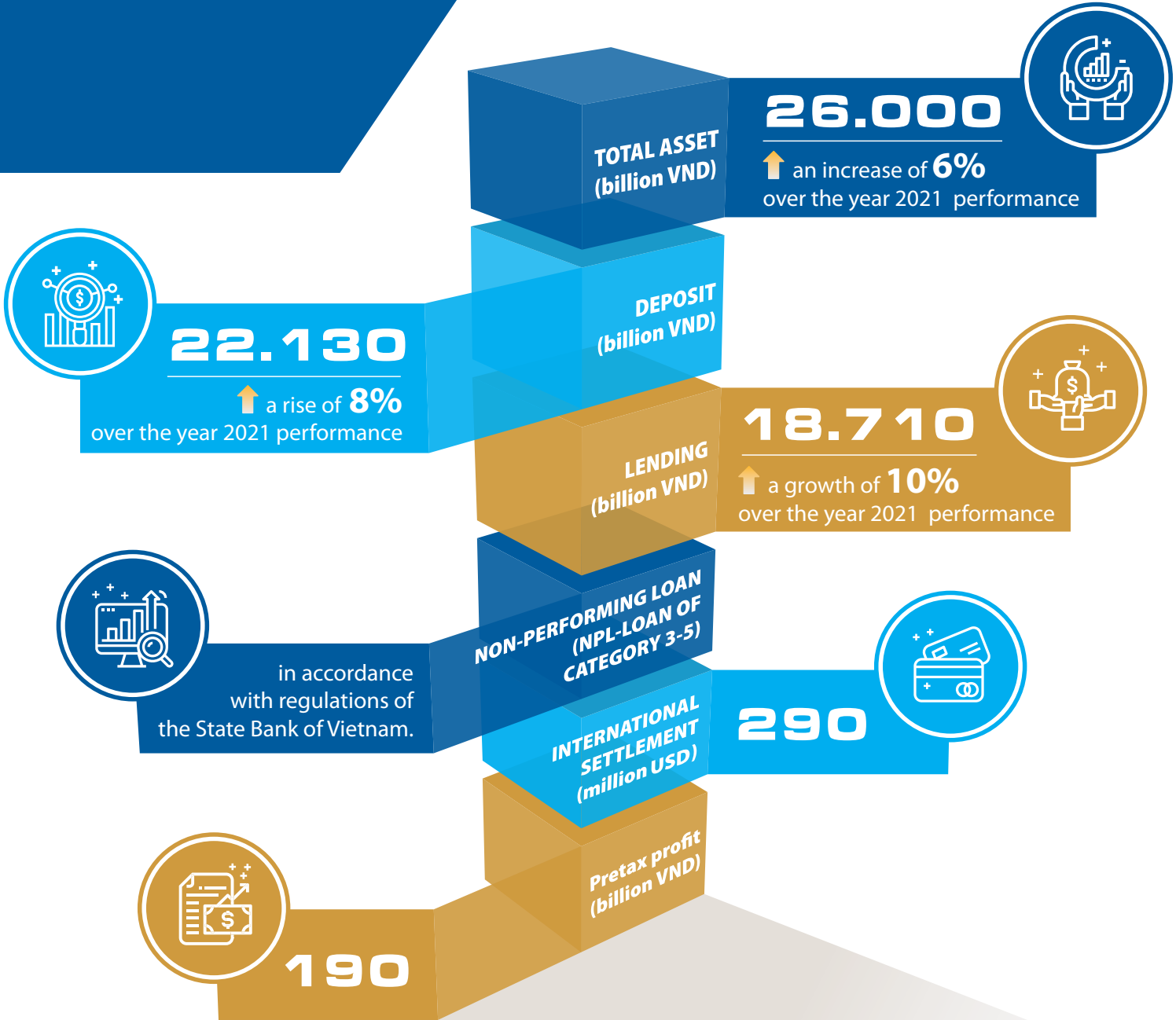
SAIGONBANK Smart Banking

Ứng dụng thông minh - đa tiện ích

1900 5555 11

www.saigonbank.com.vn

KEY BUSINESS TARGETS OF 2022





STRATEGY EXECUTION

1. INCREASE IN THE SIZE OF OPERATION, SAFE - SUSTAINABLE GROWTH

Growing capital mobilization to be in line with the use of capital; Ensuring the operational adequate ratios according to the regulations of the State Bank of Vietnam from time to time, ensuring liquidity safety. The growth of lending activity must be compliant with targeted monetary policy of the State Bank of Vietnam; Focusing on developing retail banking segment serving small and medium enterprises and individual customers.

Focusing on the quality of customer development, credit appraisal, evaluating the effectiveness of customers' plans/ projects and debt repayment ability, on inspection and supervision during and after disbursement, controlling the use of loan capital to restrain new arising bad debts.

2. DIGITAL TRANSFORMATION OF BANKING ACTIVITIES FOLLOWING AN APPROPRIATE ROAD MAP; BOOSTING THE APPLICATION OF DIGITAL TECHNOLOGY IN PRODUCTS AND SERVICES FOR CUSTOMERS

Deploying digital transformation on the basis of digitalizing customer experience and digitalizing key professional procedures. The digital transformation aims

to effectively enhance customer experience, thereby to increase the opportunity of well exploiting products and services, to raise revenue, and reduce costs for the bank.

Deploying solutions to boost non-cash payment activities according to the Project of developing non-cash payment in Vietnam.

Strengthening the connection with public service providers to deliver our bank's payment products and services.

Enhancing technology implementation in the bank's executive management. Improving transaction quality by automating, reducing paperwork and procedures in deposit attraction and lending on the basis of compliance with regulations of the State Bank of Vietnam and SAIGONBANK's internal policies.

Ensuring safe, stable and seamless operation of the IT system.

3. CONTROLLING CREDIT QUALITY, THOROUGHLY HANDLING NON-PERFORMING LOANS (NPL)

Controlling credit quality, credit growth accompanied by credit quality control.

Reviewing and deploying synchronously remedies for collecting from NPL to improve the bank's income; making sure that the NPL ratio has remained under the relevant threshold prescribed the State Bank of Vietnam.

4. IMPROVING ADMINISTRATIVE MANAGING SYSTEM AND RISK MANAGEMENT

Improving the modern executive managing system to be in line with the standards of the State Bank of Vietnam.

Strictly complying with legal provisions, well observing professional procedures and regulations prescribed by the State Bank of Vietnam and SAIGONBANK.

Strictly complying with the approved risk limit, regularly assessing, identifying customers and industries potentially exposed to risks to promptly take appropriate handling measures.

Enhancing the role of internal inspection and audit, closely monitoring the results of individual units'

execution per recommendations raised by such remote inspection, audit session.

5. FOCUSING ON HUMAN RESOURCE DEVELOPMENT

Focusing on developing highly qualified human resources to meet business requirements in the new period.

Building a professional working environment, modern and spacious material facilities; offering good income for staff, good policies, welfare, and reward regime counted on productivity...

Propagating, encouraging and motivating employees to foster their consciousness of learning, improving knowledge and professional qualifications.

6. ACTIVITIES OF BRAND PROMOTION AND SAIGONBANK'S BRAND IDENTITY

Continuing to strengthen brand promotion and brand identity through sponsorship activities for social welfare and community development programs, especially joining hands to contribute to the fight against the Covid-19 pandemic.

FINANCIAL STATEMENTS 2021



INDEPENDENT AUDITOR'S REPORT



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC TP. HCM

Auditing And Informatic Services Company Limited

Head Office: 389A Dien Bien Phu Str., Ward 4, Dist.3, Ho Chi Minh City

Tel: (84.28) 3832 9129 (10 Lines)

Fax: (84.28) 3834 2957

Email: info@aisc.com.vn

Website: www.aisc.com.vn

No: A0321139-HN/AISC-DN4

To:

**SHAREHOLDERS, BOARD OF DIRECTORS AND BOARD OF MANAGEMENT
SAIGON BANK FOR INDUSTRY AND TRADE**

We have audited the consolidated financial statements of SaigonBank for Industry and Trade consisting of consolidated Balance Sheet as at December 31, 2021, consolidated Income Statement, consolidated Cash Flow Statement for the year then ended and Notes to the consolidated Financial Statements as set out on Page 06 to Page 51, which were prepared on March 28, 2022.

RESPONSIBILITY OF THE BOARD OF MANAGEMENT

The Board of Management is responsible for the preparation and fair presentation of the consolidated financial statements in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Accounting System Bank and prevailing regulations applicable to the preparation and presentation of the consolidated financial statements and also for the internal control that the Board of Management considers necessary for the preparation and fair presentation of consolidated financial statements that are free from material misstatement, whether due to fraud or error.

RESPONSIBILITY OF AUDITORS

Our responsibility is to express an opinion on the consolidated financial statements based on our audit. We conducted our audit in accordance with Vietnamese Auditing Standards. Those standards require that we comply with ethical requirements and plan and perform the audit to obtain reasonable assurance whether the consolidated financial statements are free from material misstatement.

An audit involves performing procedures to obtain audit evidence about the amounts and disclosures in the consolidated financial statements. The procedures selected depend on the auditor's judgment, including the assessment of the risks of material misstatement of the consolidated financial statements, whether due to fraud or error. In making those risk assessments, the auditor considers internal control relevant to the Bank's preparation and fair presentation of the consolidated financial statements in order to design audit procedures that are appropriate in the circumstances, but not for the purpose of expressing an opinion on the effectiveness of the Bank's internal control. An audit also includes evaluating the appropriateness of accounting policies used and the reasonableness of accounting estimates made by the Board of Management as well as evaluating the overall presentation of the consolidated financial statements.

We believe that the audit evidence we have obtained is sufficient and appropriate for the a basis of our audit opinion.

AUDITOR'S OPINION

In our opinion, the consolidated financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the consolidated financial position of SaigonBank for Industry and Trade as at December 31, 2021 as well as the consolidated results of its operation and its consolidated cash flows for the year then ended. The consolidated financial statements are prepared in compliance with the prevailing Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Accounting System and other statutory requirements relevant to the preparation and presentation of the consolidated financial statements.

OTHER PROBLEMS

The Bank's consolidated financial statements for the year ended 31 December 2020 were audited by another audit firm. This auditor has expressed an unqualified opinion on the consolidated financial statements for the year ended 31 December 2020.

Ho Chi Minh City, March 28, 2022

**PP. GENERAL DIRECTOR
DEPUTY GENERAL DIRECTOR**



Huynh Tieu Phung

Certificate of Audit Practice Registration

No. 1269-2018-005-1

Issued by the Ministry of Finance

AUDITOR

Do Thi Mai Hoa

Certificate of Audit Practice Registration

No. 3559-2021-005-1

Issued by the Ministry of Finance

CONSOLIDATED BALANCE SHEET

AS AT 31 DECEMBER 2021

FORM: B02/TCTD-HN

Unit: million VND

A - ASSETS	Note	Dec.31, 2021	Dec.31, 2020
I. Cash, gold, silver, gemstones	V.1	205.194	170.837
II. Deposits at the State Bank of Vietnam	V.2	530.440	560.297
III. Deposits and Loans Granted to other Credit Institutions	V.3	5.612.983	5.739.507
1. Deposits at other credit institutions		5.092.983	5.339.507
2. Loans granted to other credit institutions		520.000	400.000
3. Provision for loan losses		-	-
IV. Trading Securities	V.4	-	-
1. Trading securities		-	-
2. Provisions for devaluation of securities		-	-
V. Financial Derivatives and other Financial Assets	V.5	27.344	6.585
VI. Lending customers		16.340.179	15.330.785
1. Lending customers	V.6	16.502.139	15.447.550
2. Provision for lending customers	V.7	(161.960)	(116.765)
VII. Factoring activities		-	-
1. Factoring		-	-
2. Provision for factoring activities		-	-
VIII. Investment Securities	V.8	330.463	522.403
1. Available-for-sale securities		-	-
2. Held-to-maturity securities		657.446	752.229
3. Provisions for devaluation of securities		(326.983)	(229.826)
IX. Equity Investment and Other Investments	V.9	25.698	98.724
1. Investments in subsidiaries		-	-
2. Investments in joint-venture companies		-	-
3. Investments in associates		-	-
4. Other long-term investments		53.880	125.655
5. Provision for decline in value of long term investments		(28.182)	(26.931)

CONSOLIDATED BALANCE SHEET (CONT.)

AS AT 31 DECEMBER 2021

FORM: B02/TCTD-HN

Unit: million VND

A - ASSETS	Note	Dec.31, 2021	Dec.31, 2020
X. Fixed assets		1.161.779	1.153.894
1. Tangible fixed assets	V.10	734.859	731.348
a. Costs		1.287.636	1.232.372
b. Accumulated depreciation		(552.777)	(501.024)
2. Finance lease fixed assets	V.11	-	-
a. Costs		-	-
b. Accumulated depreciation		-	-
3. Intangible fixed assets	V.12	426.920	422.546
a. Costs		520.029	511.841
b. Accumulated amortization		(93.109)	(89.295)
XI. Investment Properties	V.13	-	-
a. Costs		-	-
b. Accumulated depreciation		-	-
XII. Other long-term assets	V.14	374.873	359.756
1. Accounts receivable	V.14.1,2,3	125.076	110.650
2. Interests and fees receivable		258.815	193.723
3. Deferred corporate income tax		-	-
4. Other assets	V.14.4	5.471	55.383
- In which: good-will		-	-
5. Provisions for other assets	V.14.5	(14.489)	-
TOTAL ASSETS		24.608.953	23.942.788

CONSOLIDATED BALANCE SHEET (CONT.)

AS AT 31 DECEMBER 2021

FORM: B02/TCTD-HN

Unit: million VND

B - LIABILITIES AND OWNER'S EQUITY	Note	Dec.31, 2021	Dec.31, 2020
I. Borrowings from Government and the State Bank of Vietnam	V.16	-	-
II. Deposits and Borrowings from Other Credit institutions	V.17	2.343.031	1.653.979
1. Deposits from other credit institutions		2.340.861	1.651.469
2. Borrowings from other credit institutions		2.170	2.510
III. Deposits from customers	V.18	18.105.487	18.223.634
IV. Derivative Financial instruments and Other Financial Liabilities	V.5	-	-
V. Trust Funds and Other Borrowed Funds	V.19	-	-
VI. Issuance of Valuable Documents	V.20	-	-
VII. Other Liabilities		451.410	443.866
1. Interests, fees payable		300.999	342.454
2. Deferred corporate income tax	V.22	-	-
3. Accounts payable and other liabilities	V.21	150.411	101.412
4. Provision for other losses (for off-balance sheet contingencies and commitments)		-	-
Total liabilities		20.899.928	20.321.479
VIII. Equity and Funds	V.23	3.709.025	3.621.309
1. Equity of credit institutions		3.080.716	3.080.716
a. Chartered capital		3.080.000	3.080.000
b. Basic construction investment fund		-	-
c. Capital surplus		716	716
d. Treasury stocks		-	-
e. Preferred stocks		-	-
f. Other equity		-	-
2. Funds of credit institutions		323.743	309.186
3. Exchange rate difference		-	-
4. Difference upon revaluation of assets		-	-
5. Undistributed profit		304.566	231.407
IX. Minority Interests		-	-
TOTAL LIABILITIES AND OWNERS' EQUITY		24.608.953	23.942.788

OFF BLANCE SHEET ITEMS

AS AT 31 DECEMBER 2021

FORM: B02/TCTD-HN

Unit: million VND

Items	Note	Dec.31, 2021	Dec.31, 2020
I. Contingencies	VIII.39	2.062.138	4.458.608
1. Capital loan guarantees		-	-
2. Commitments in foreign currency transaction		1.697.100	4.161.600
Commitment to buy foreign currencies		-	-
Commitment to sell foreign currencies		-	-
Commitment to swaps		1.697.100	4.161.600
3. Irrevocable loan commitment		-	-
4. Commitments in L/C		132.368	128.805
5. Other guarantees		232.670	168.203

Ho Chi Minh City, March 28, 2022

Preparer by

Chief Accountant

General Director



Pham Thi Mua



Do Thi Loan Anh





Tran Thanh Giang

CONSOLIDATED INCOME STATEMENT

FOR THE FISCAL YEAR ENDED 31 DECEMBER 2021

FORM: B03/TCTD-HN

Unit: million VND

No.	Items	Note	Year 2021	Year 2020
1.	Interest and similar income	VI.24	1.534.169	1.573.131
2.	Interest expense and similar charges	VI.25	944.998	982.462
I.	Net interest income		589.171	590.669
3.	Income from services		53.781	59.729
4.	Expenses of services		26.020	22.158
II.	Net gain/loss from services	VI.26	27.761	37.571
III.	Net gain/loss from dealing in foreign currencies	VI.27	39.981	31.571
IV.	Net gain/loss from dealing in trading securities	VI.28	-	(40)
V.	Net gain/loss from dealing in investment securities	VI.29	-	-
5.	Income from other activities		133.904	95.951
6.	Expenses of other activities		14.604	8.374
VI.	Net gain/loss from other activities	VI.31	119.300	87.577
VII.	Income from equity investments	VI.30	106.916	1.408
VIII.	Operating Expenses	VI.32	573.544	468.663
IX.	Net operating income before provision for credit losses		309.585	280.093
X.	Provision for credit losses		155.472	158.968
XI.	Total profits before tax		154.113	121.125
7.	Current corporate income tax		31.427	24.079
8.	Deferred corporate income tax		-	-
XII.	Corporate income tax	VI.33	31.427	24.079
XIII.	Profit after tax		122.686	97.046
XIV.	Minority interest			
XV.	Earnings per share	VI.23.2	398	202

Ho Chi Minh City, March 28, 2022

Preparer by

Chief Accountant

General Director



Pham Thi Mua



Do Thi Loan Anh





Tran Thanh Giang

CONSOLIDATED STATEMENT OF CASH FLOWS

(DIRECT METHOD)

FOR THE FISCAL YEAR ENDED 31 DECEMBER 2021

FORM: B04/TCTD-HN

Unit: million VND

No.	Items	Note	Year 2021	Year 2020
CASH FLOWS FROM OPERATING ACTIVITIES				
01.	Interest and similar income		1.469.077	1.586.214
02.	Interest expense and similar charges		(986.453)	(888.587)
03.	Income from services		27.761	37.571
04.	Differences of actual receipts/payments from operating activities (foreign currencies, gold, securities)		39.981	31.531
05.	Other income		15.015	2.208
06.	Proceeds from debts written off, compensated by provision for losses		103.703	85.341
07.	Payments to employees and management mission		(516.194)	(415.033)
08.	Income tax paid		(47.628)	(36.253)
Net cash flows from operating activities before changes in assets and working capital			105.262	402.992
Changes in operating assets				
09.	(Increase)/ Decrease in cash and loans to other credit institutions		(120.000)	100.000
10.	(Increase)/ Decrease in proceeds from securities trading activities		264.966	297.848
11.	(Increase)/ Decrease in derivative financial instruments and other financial assets		(20.759)	(5.917)
12.	(Increase)/ Decrease in loans to customers		(1.054.589)	(890.599)
13.	Decrease in provision for losses		(13.119)	(159.610)
14.	Other (Increases)/ Decreases in operating assets		(46.890)	(40.612)

CONSOLIDATED STATEMENT OF CASH FLOWS (CONT.)

(DIRECT METHOD)
FOR THE FISCAL YEAR ENDED 31 DECEMBER 2021

FORM: B04/TCTD-HN

Unit: million VND

No.	Items	Note	Year 2021	Year 2020
Changes in operating liabilities				
15.	Increase/ (Decrease) in borrowings from Government and the State Bank of Vietnam		-	-
16.	Increase/ (Decrease) in deposits and borrowings from other credit institutions		689.052	(1.565.614)
17.	Increase/ (Decrease) in deposits from customers (Including the State Treasury)		(118.147)	2.555.876
18.	Increase/ (Decrease) in issuance of valuable documents (excluding those being accounted to financing activities)		-	-
19.	Increase/ (Decrease) in trust funds and other borrowed funds		-	-
20.	Increase/ (Decrease) in derivative financial instruments and other financial liabilities		-	-
21.	Increases/ (Decrease) in operating liabilities		30.230	(39.056)
22.	Funds of credit institutions charged		-	-
I.	Net cash flows from operating activities		(283.994)	655.308
CASH FLOWS FROM INVESTING ACTIVITIES				
01.	Purchase of fixed assets		(65.528)	(15.293)
02.	Proceeds on disposal of fixed assets		582	28
03.	Payments for disposal of fixed assets		-	-
04.	Purchase of investment properties		-	-
05.	Proceeds from disposal of investment properties		-	-
06.	Payment for disposal of investment properties		-	-
07.	Investments in other entities		-	-
08.	Proceeds from investment in other entities		-	-
09.	Dividend income and share of profit from long-term investments		106.916	1.408
II.	Cash flows from investing activities		41.970	(13.857)

CONSOLIDATED STATEMENT OF CASH FLOWS (CONT.)

(DIRECT METHOD)
FOR THE FISCAL YEAR ENDED 31 DECEMBER 2021

FORM: B04/TCTD-HN

Unit: million VND

No.	Items	Note	Year 2021	Year 2020
CASH FLOWS FROM FINANCING ACTIVITIES				
01.	Increase in share capital due to capital contribution and/or issuance of shares		-	-
02.	Proceeds from issuance of valuable documents qualified to be accounted to capital and reserves and other long-term loan capital		-	-
03.	Payment for valuable documents qualified to be accounted to capital and reserves and other long-term loan capital		-	-
04.	Dividend paid to shareholders, shared profit		-	-
05.	Payment for buying treasury shares		-	-
06.	Proceeds from selling treasury shares		-	-
III.	Cash flows from financing activities		-	-
IV.	Net cash flows		(242.024)	641.451
V.	Cash and cash equivalents at the beginning of the year		6.070.641	5.429.190
VI.	Adjustments to impacts of exchange rate changes		-	-
VII.	Cash and cash equivalents at the year end	VII.34	5.828.617	6.070.641

Ho Chi Minh City, March 28, 2022

Preparer by

Chief Accountant

General Director

Pham Thi Mua

Do Thi Loan Anh



Tran Thanh Giang

MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH
SAIGONBANK

HỘI SỞ: 2C Phó Đức Chính,
P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP. HCM
Tel: (+84-28) 3914 3183
Fax: (+84-28) 3914 3193

Website: www.saigonbank.com.vn
SWIFT: SBITVNVX

KHU VỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH		HO CHI MINH CITY	
1.	Chi nhánh BÀ CHIỂU 138 Lê Văn Duyệt, P. 1, Q. Bình Thạnh, Tp. HCM	BA CHIEU Branch 138 Le Van Duyet St., Ward 1, Binh Thanh Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3841 2508 – 3841 1647 Fax: (+84-28) 3841 2294
	Phòng Giao Dịch GÒ VẤP 258 Nguyễn Văn Nghi, P. 7, Q. Gò Vấp, Tp. HCM	GO VAP Transaction Office 258 Nguyen Van Nghi St., Ward 7, Go Vap Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3588 1138 Fax: (+84-28) 3588 1446
	Chi nhánh QUẬN 7 79-81-83 Hoàng Văn Thái, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. HCM	DISTRICT 7 Branch 79-81-83 Hoang Van Thai St., Tan Phu Ward, Dist. 7, HCMC	Tel: (+84-28) 5411 1662 – 5413 8975 Fax: (+84-28) 5411 1663
	Phòng Giao Dịch PHÚ THUẬN 825 Huỳnh Tấn Phát, P. Phú Thuận, Q. 7, Tp. HCM	PHU THUAN Transaction Office 825 Huynh Tan Phat St., Phu Thuan Ward, Dist. 7, HCMC	Tel: (+84-28) 3914 1537 Fax: (+84-28) 3914 1538
	Phòng Giao Dịch QUẬN 8 120-122 Nguyễn Thị Tấn, P. 2, Q. 8, Tp. HCM	DISTRICT 8 Transaction Office 120-122 Nguyen Thi Tan St., Ward 2, Dist. 8, HCMC	Tel: (+84-28) 3851 0886 – 3851 0887 Fax: (+84-28) 3851 0885
	Chi nhánh CHỢ LỚN 144 Châu Văn Liêm, P. 11, Q. 5, Tp. HCM	CHO LON Branch 144 Chau Van Liem St., Ward 11, Dist. 5, HCMC	Tel: (+84-28) 3855 8125 – 3855 0685 Fax: (+84-28) 3855 3660 – 3855 3829
	Phòng Giao Dịch QUẬN 6 Tầng trệt Tòa nhà Thăng Lợi Group, 51 Kinh Dương Vương, P. 12, Q. 6, Tp. HCM	DISTRICT 6 Transaction Office Thang Loi Group Building Ground floor, 51 Kinh Duong Vuong St., Ward 12, Dist. 6, HCMC	Tel: (+84-28) 3981 9501 – 3981 9502 Fax: (+84-28) 3877 9669
	Phòng Giao Dịch AN ĐÔNG Trệt sảnh TTMDV An Đông, 34-36 An Dương Vương, P. 9, Q. 5, Tp. HCM	AN DONG Transaction Office An Dong Shopping mall Ground floor, 34-36 An Duong Vuong St., Ward 9, Dist. 5, HCMC	Tel: (+84-28) 3835 1188 Fax: (+84-28) 3833 5406
	Chi nhánh BÌNH CHÁNH 77 An Dương Vương, P. An Lạc A, Q. Bình Tân, Tp. HCM	BINH CHANH Branch 77 An Duong Vuong St., An Lac A Ward, Binh Tan Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3751 5663 – 3751 5664 Fax: (+84-28) 3877 9268
	Phòng Giao Dịch KỶ HÒA 658 Sư Vạn Hạnh, P. 12, Q. 10, Tp. HCM	KY HOA Transaction Office 658 Su Van Hanh St., Ward 12, Dist. 10, HCMC	Tel: (+84-28) 3863 4928 – 3863 4930 Fax: (+84-28) 3863 4929
	Phòng Giao Dịch BÌNH TÂN 608 Lê Văn Quới, Khu Phố 10, P. Bình Hưng Hoà A, Q. Bình Tân, Tp. HCM	BINH TAN Transaction Office 608 Le Van Quoi St., Quarter 10, Binh Hung Hoa A Ward, Binh Tan Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3820 0652 – 3820 0419 Fax: (+84-28) 3820 0851
	Chi nhánh THÁI BÌNH 333 Phạm Ngũ Lão, P. Phạm Ngũ Lão, Q. 1, Tp. HCM	THAI BINH Branch 333 Pham Ngu Lao St., Pham Ngu Lao Ward, Dist. 1, HCMC	Tel: (+84-28) 3836 8188 – 3836 8270 Fax: (+84-28) 3836 8654
	Phòng Giao dịch PHÚ THỌ 27 Nguyễn Thị Nhỏ, P. 9, Q. Tân Bình, Tp. HCM	PHU THO Transaction Office 27 Nguyen Thi Nho St., Ward 9, Tan Binh Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3866 6094 Fax: (+84-28) 3866 6126
	Phòng Giao dịch QUẬN 2 202/1-202/3 Nguyễn Duy Trinh, P. Bình Trưng Tây, TP. Thủ Đức, Tp. HCM	DISTRICT 2 Transaction Office 202/1-202/3 Nguyen Duy Trinh St., Binh Trung Tay Ward, Thu Duc City, HCMC	Tel: (+84-28) 3743 7991 Fax: (+84-28) 3743 7990
	Chi nhánh TÂN BÌNH 8-10 Lý Thường Kiệt, P. 11, Q. Tân Bình, Tp. HCM	TAN BINH Branch 8-10 Ly Thuong Kiet St., Ward 11, Tan Binh Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3864 2002 – 3865 1505 Fax: (+84-28) 3864 6123
	Phòng Giao Dịch PHÚ THỌ HÒA 358 Nguyễn Sơn, P. Phú Thọ Hòa, Q. Tân Phú, Tp. HCM	PHU THO HOA Transaction Office 358 Nguyen Son St., Phu Tho Hoa Ward, Tan Phu Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3978 6058 Fax: (+84-28) 3978 7597
	Phòng Giao Dịch HÒA BÌNH 60 Lê Minh Xuân, P. 8, Q. Tân Bình, Tp. HCM	HOA BINH Transaction Office 60 Le Minh Xuan St., Ward 8, Tan Binh Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3978 3758 – 3978 3759 Fax: (+84-28) 3978 3757

SAIGONBANK’S BUSINESS
NETWORK

H/O: 2C Pho Duc Chinh St.,
Nguyen Thai Binh Ward, Dist. 1, HCMC
Tel: (+84-28) 3914 3183
Fax: (+84-28) 3914 3193

Website: www.saigonbank.com.vn
SWIFT: SBITVNVX

7.	Chi nhánh TÂN ĐỊNH 117 Trần Quang Khải, P. Tân Định, Q. 1, Tp. HCM	TAN DINH Branch 117 Tran Quang Khai St., Tan Dinh Ward, Dist. 1, HCMC	Tel: (+84-28) 3848 4891 – 3848 4893 Fax: (+84-28) 3848 4890
	Phòng Giao Dịch QUẬN 3 283 Võ Văn Tấn, P. 5, Q. 3, Tp. HCM	DISTRICT 3 Transaction Office 283 Vo Van Tan St, Ward 5, Dist. 3, HCMC	Tel: (+84-28) 3856 4988 – 3856 4987 Fax: (+84-28) 3856 7176
8.	Chi nhánh BÌNH HÒA 139-141-143 Nơ Trang Long, P. 12, Q. Bình Thạnh, Tp. HCM	BINH HOA Branch 139-141-143 No Trang Long St., Ward 12, Binh Thanh Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3516 5831 – 3516 5832 Fax: (+84-28) 3516 5836
	Phòng Giao dịch QUẬN 12 218 Trường Chinh, P. Tân Hưng Thuận, Q. 12, Tp. HCM	DISTRICT 12 Transaction Office 218 Truong Chinh St., Tan Hung Thuan Ward, Dist. 12, HCMC	Tel: (+84-28) 3719 0041 Fax: (+84-28) 3719 0042
9.	Chi nhánh 3 THÁNG 2 1291-1291C Đường 3/2, P. 16, Q. 11, Tp. HCM	3 THANG 2 Branch 1291-1291C 3/2 St., Ward 16, Dist. 11, HCMC	Tel: (+84-28) 3960 1125 – 3960 1126 Fax: (+84-28) 3960 1112
10.	Chi nhánh KHÁNH HỘI 208-210 Khánh Hội, P. 6, Q. 4, Tp. HCM	KHANH HOI Branch 208-210 Khanh Hoi St., Ward 6, Dist. 4, HCMC	Tel: (+84-28) 3943 4905 Fax: (+84-28) 3943 4906
	Phòng Giao dịch THỦ ĐỨC 240 Võ Văn Ngăn, P. Bình Thọ, TP. Thủ Đức, Tp. HCM	THU DUC Transaction Office 240 Vo Van Ngan St., Binh Tho Ward, Thu Duc city, HCMC	Tel: (+84-28) 3722 5852 – 3722 5862 Fax: (+84-28) 3722 5842
11.	Chi nhánh TÂN PHÚ 30AB Lê Trọng Tấn, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, Tp. HCM	TAN PHU Branch 30AB Le Trong Tan St., Tay Thanh Ward, Tan Phu Dist., HCMC	Tel: (+84-28) 3812 5609 Fax: (+84-28) 3812 5610
KHU VỰC MIỀN BẮC		NORTHERN REGION	
12.	Chi nhánh HÀ NỘI 11A Đoàn Trần Nghiệp, P. Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	HA NOI Branch 11A Doan Tran Nghiep St., Le Dai Hanh Ward, Hai Ba Trung Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3537 9950 – 3537 9946 – 3537 9949 Fax: (+84-24) 3537 9955
	Phòng Giao Dịch THANH NHÀN 37 Kim Đồng, P. Giáp Bát, Q. Hoàng Mai, Hà Nội	THANH NHAN Transaction Office 37 Kim Dong St., Giap Bat Ward, Hoang Mai Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3972 5203 – 3972 5204 Fax: (+84-24) 3972 5204
	Phòng Giao Dịch TRUNG HÒA 60 Trung Hòa, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	TRUNG HOA Transaction Office 60 Trung Hoa St., Trung Hoa Ward, Cau Giay Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3783 3698 Fax: (+84-24) 3783 3697
	Chi nhánh BA ĐÌNH 121 Chùa Láng, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, Hà Nội	BA DINH Branch 121 Chua Lang St., Lang Thuong Ward, Dong Da Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3775 7888 – 3775 7666 Fax: (+84-24) 3259 5897
13	Phòng Giao Dịch VĨNH PHÚC 18 Duy Tân, P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	VINH PHUC Transaction Office 18 Duy Tan St., Dich Vong Hau Ward, Cau Giay Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 6684 6689 Fax: (+84-24) 6269 7997
	Phòng Giao dịch KIM MÃ Tầng 1, nhà số 85 An Trạch, P. Quốc Tử Giám, Q. Đống Đa, Hà Nội	KIM MA Transaction Office 1 st Floor, 85 An Trach St., Quoc Tu Giam Ward, Dong Da Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3734 1651 – 3734 1652 Fax: (+84-24) 3734 6171

MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH
SAIGONBANK (TT)

14.	Chi nhánh CẦU GIẤY 99 Nguyễn Phong Sắc, P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	CAU GIAY Branch 99 Nguyen Phong Sac St., Dich Vong Hau Ward, Cau Giay Dist., Ha Noi	ĐT: (+84-24) 3745 0999 – 3745 0129 Fax: (+84-24) 3745 0555 – 3745 0128
	Phòng Giao Dịch XUÂN THỦY Tầng trệt - Tầng lửng, 467 Thụy Khê, P. Bưởi, Q. Tây Hồ, Hà Nội	XUAN THUY Transaction Office Ground floor - Mezzanine, 467 Thuy Khe St., Buoï Ward, Tay Ho Dist., Ha Noi	ĐT: (+84-24) 3787 2051 – 3787 2266 Fax: (+84-24) 3787 2050
	Phòng Giao Dịch MAI DỊCH 73 Phố Doãn Kế Thiện, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	MAI DICH Transaction Office 73 Doan Ke Thien St., Mai Dich Ward, Cau Giay Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3792 1218 – 3792 1216 Fax: (+84-24) 3792 1215
15.	Chi nhánh HOÀN KIẾM 44 Trần Nhật Duật, P. Đồng Xuân, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	HOAN KIEM Branch 44 Tran Nhat Duat St., Dong Xuan Ward, Hoan Kiem Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3828 4059 – 2218 4662 Fax: (+84-24) 3928 3413
	Phòng Giao Dịch HÀNG MÃ 38 Hàng Hòm, P. Hàng Gai, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	HANG MA Transaction Office 38 Hang Hom St., Hang Gai Ward, Hoan Kiem Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3938 0235 Fax: (+84-24) 3938 0235
	Phòng Giao Dịch NAM ĐỒNG 338 Phố Bạch Mai, P. Bạch Mai, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	NAM DONG Transaction Office 338 Bach Mai St., Bach Mai Ward, Hai Ba Trung Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3573 7708 Fax: (+84-24) 3573 7707
16.	Chi nhánh LONG BIÊN 16 Ngụy Như Kon Tum, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	LONG BIEN Branch 16 Nguy Nhu Kon Tum St., Nhan Chinh Ward, Thanh Xuan Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3557 9746 Fax: (+84-24) 3557 9745
	Phòng Giao Dịch LÒ ĐÚC 147 Phố Lò Đúc, P. Đồng Mác, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	LO DUC Transaction Office 147 Lo Duc St., Dong Mac Ward, Hai Ba Trung Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3976 5624 Fax: (+84-24) 3976 5622
	Phòng Giao Dịch ĐỨC GIANG 235-235A Phố Nguyễn Ngọc Nại, P. Khương Mai, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	DUC GIANG Transaction Office 235-235A Nguyen Ngoc Nai St., Khuong Mai Ward, Thanh Xuan Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3222 2971 Fax: (+84-24) 3652 0481
17.	Chi nhánh ĐỒNG ĐA 19 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội	DONG DA Branch 19 Hoang Cau St., O Cho Dua Ward, Dong Da Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3537 5964 Fax: (+84-24) 3537 5962
	Phòng Giao Dịch ĐÀO TẤN 35 Phố Tô Vĩnh Diện, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	DAO TAN Transaction Office 35 To Vinh Dien St., Khuong Trung Ward, Thanh Xuan Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 2260 8895 Fax: (+84-24) 3569 0421
	Phòng Giao Dịch QUAN HOA 148 Nguyễn Chí Thanh, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, Hà Nội	QUAN HOA Transaction Office 148 Nguyen Chi Thanh St., Lang Thuong Ward, Dong Da Dist., Ha Noi	Tel: (+84-24) 3232 1083 Fax: (+84-24) 3232 1107
18.	Chi nhánh HẢI PHÒNG Thửa số 02 Lô 3B, Khu đô thị mới Ngã năm Sân bay Cát Bi, P. Đồng Khê, Q. Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng	HAI PHONG Branch Lot 3B (Plot No. 02), New Urban Area at Crossroads Cat Bi Airport, Dong Khe Ward, Ngo Quyen Dist., Hai Phong City	Tel: (+84-225) 379 7585 – 379 7589 Fax: (+84-225) 379 7586
	Phòng Giao Dịch TÔ HIỆU 45 + 47 + 1/47 Phố Hàng Kênh, P. Trại Cau, Q. Lê Chân, Tp. Hải Phòng	TO HIEU Transaction Office 45 + 47 + 1/47 Hang Kenh St., Trai Cau Ward, Le Chan Dist., Hai Phong City	Tel: (+84-225) 379 7559 Fax: (+84-225) 379 7569
	Phòng Giao Dịch CÁT BÀ 251 Đường 1 - 4, Thị trấn Cát Bà, Huyện Cát Hải, Tp. Hải Phòng	CAT BA Transaction Office 251 Street No. 1 - 4, Cat Ba Town, Cat Hai Dist., Hai Phong City	Tel: (+84-225) 369 6055 Fax: (+84-225) 369 6057
19.	Chi nhánh QUẢNG NINH 164 Lê Thánh Tông, P. Bạch Đằng, Tp. Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	QUANG NINH Branch 164 Le Thanh Tong St., Bach Dang Ward, Ha Long City, Quang Ninh Province	Tel: (+84-203) 365 6369 – 365 6363 Fax: (+84-203) 365 6367
	Phòng Giao Dịch CẨM PHẢ 84 Bà Triệu, P. Cẩm Đông, Tp. Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	CAM PHA Transaction Office 84 Ba Trieu St., Cam Dong Ward, Cam Pha City, Quang Ninh Province	Tel: (+84-203) 372 1900 – 372 1988 Fax: (+84-203) 372 1902

SAIGONBANK’S BUSINESS
NETWORK (CONT.)

	Phòng giao dịch MẠO KHÊ 289 Khu Vĩnh Tuy I, P. Mạo Khê, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh	MAO KHE Transaction Office 289 Vinh Tuy I Zone, Mao Khe Ward, Dong Trieu Town, Quang Ninh Province	Tel: (+84-203) 358 4195 – 358 4196 Fax: (+84-203) 358 4197
	Phòng giao dịch BÃI CHÁY 491 Hạ Long, P. Bãi Cháy, Tp. Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	BAI CHAY Transaction Office 491 Ha Long St., Bai Chay Ward, Ha Long City, Quang Ninh Province	Tel: (+84-203) 351 5712 – 351 5716 Fax: (+84-203) 351 1746
	Phòng giao dịch ĐÔNG TRIỀU 178 Nguyễn Bình, Khu 4, P. Đông Triều, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh	DONG TRIEU Transaction Office 178 Nguyen Binh St., Quarter 4, Dong Trieu Ward, Dong Trieu Town, Quang Ninh Province	Tel: (+84-203) 358 2398 Fax: (+84-203) 358 2174
20.	Chi nhánh LÀO CAI 121 Thanh Niên, P. Cốc Lếu, Tp. Lào Cai, Tỉnh Lào Cai	LAO CAI Branch 121 Thanh Nien St., Coc Leu Ward, Lao Cai City, Lao Cai Province	Tel: (+84-214) 382 3386 – 366 7788 Fax: (+84-214) 382 6944
	Phòng Giao dịch CAM ĐƯỜNG 61 Hoàng Quốc Việt, P. Pom Hán, Tp. Lào Cai, Tỉnh Lào Cai	CAM DUONG Transaction Office 61 Hoang Quoc Viet St., Pom Han Ward, Lao Cai City, Lao Cai Province	Tel: (+84-214) 375 6898 – 375 6885 Fax: (+84-214) 375 6898
	Phòng Giao dịch SAPA 18 Ngủ Chỉ Sơn, Thị trấn Sa Pa, Huyện Sa Pa, Tỉnh Lào Cai	SAPA Transaction Office 18 Ngu Chi Son St., SaPa Town, SaPa Dist., Lao Cai Province	Tel: (+84-214) 377 1288 Fax: (+84-214) 377 1266
	Phòng giao dịch KIM TÂN 457 Hoàng Liên, P. Kim Tân, Tp. Lào Cai, Tỉnh Lào Cai	KIM TAN Transaction Office 457 Hoang Lien St., Kim Tan Ward, Lao Cai City, Lao Cai Province	Tel: (+84-214) 382 3866
KHU VỰC MIỀN TRUNG		CENTRAL REGION	
21.	Chi nhánh HUẾ 50 Hùng Vương, P. Phú Nhuận, Tp. Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	HUE Branch 50 Hung Vuong St., Phu Nhuan Ward, Hue City, Thua Thien Hue Province	Tel: (+84-234) 383 4858 – 383 4649 Fax: (+84-234) 383 4888
	Phòng Giao Dịch ĐỒNG BA 135 Trần Hưng Đạo, P. Phú Hòa, Tp. Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	DONG BA Transaction Office 135 Tran Hung Dao St., Phu Hoa Ward, Hue City, Thua Thien Hue Province	Tel: (+84-234) 357 1535 – 357 1955 Fax: (+84-234) 359 0777
	Phòng Giao Dịch BẾN NGỰ 12 Phan Bội Châu, P. Vinh Ninh, Tp. Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	BEN NGU Transaction Office 12 Phan Boi Chau St., Vinh Ninh Ward, Hue City, Thua Thien Hue Province	Tel: (+84-234) 383 9005 – 383 9006 Fax: (+84-234) 383 9007
22.	Chi nhánh ĐÀ NẴNG 186 Bạch Đằng, P. Phước Ninh, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng	DA NANG Branch 186 Bach Dang St., Phuoc Ninh Ward, Hai Chau Dist., Da Nang City	Tel: (+84-236) 365 2491 – 365 2494 Fax: (+84-236) 365 5205
	Phòng Giao Dịch CHỢ MỚI 275 Trưng Nữ Vương, P. Hòa Thuận Đông, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng	CHO MOI Transaction Office 275 Trung Nu Vuong St., Hoa Thuan Dong Ward, Hai Chau Dist., Da Nang City	Tel: (+84-236) 363 1623 Fax: (+84-236) 363 1624
	Phòng Giao Dịch THANH KHÊ 56A Hàm Nghi, P. Thạc Gián, Q. Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng	THANH KHE Transaction Office 56A Ham Nghi St., Thac Gian Ward, Thanh Khe Dist., Da Nang City	Tel: (+84-236) 365 6676 Fax: (+84-236) 365 6696
23.	Chi nhánh BÌNH THUẬN 67- 67A Trần Hưng Đạo, P. Phú Thủy, Tp. Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận	BINH THUAN Branch 67 - 67A Tran Hung Dao St., Phu Thuy Ward, Phan Thiet City, Binh Thuan Province	Tel: (+84-252) 383 5835 – 383 5999 Fax: (+84-252) 383 5535
	Phòng Giao Dịch HÀM TIẾN 245 Nguyễn Đình Chiểu, Khu phố 2, P. Hàm Tiến, Tp. Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận	HAM TIEN Transaction Office 245 Nguyen Dinh Chieu St., Quarter No. 2, Ham Tien Ward, Phan Thiet City, Binh Thuan Province	Tel: (+84-252) 374 3444 Fax: (+84-252) 374 3446
	Phòng Giao Dịch HÀM TÂN 35-37 Cách Mạng Tháng Tám, Thị trấn Tân Nghĩa, Huyện Hàm Tân, Tỉnh Bình Thuận	HAM TAN Transaction Office 35-37 Cach Mang Thang Tam St., Tan Nghia Town, Ham Tan Dist., Binh Thuan Province	Tel: (+84-252) 376 7979 - 387 8999

	Phòng Giao Dịch BẮC BÌNH 197 Nguyễn Tất Thành, khu phố Hiệp Phước, Thị trấn Chợ Lầu, Huyện Bắc Bình, Tỉnh Bình Thuận	BAC BINH Transaction Office 197 Nguyen Tat Thanh St., Hiep Phuoc Quarter, Cho Lau Town, Bac Binh Dist., Binh Thuan Province	Tel: (+84-252) 364 0888 Fax: (+84-252) 364 0868
	KHU VỰC TÂY NGUYÊN	HIGHLAND REGION	
24.	Chi nhánh ĐAKLAK 50 Nguyễn Tất Thành, P. Tự An, Tp. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	DAKLAK Branch 50 Nguyen Tat Thanh St., Tu An Ward, Buon Ma Thuot City, Daklak Province	Tel: (+84-262) 384 2670 – 384 2669 Fax: (+84-262) 384 2668
	Phòng Giao Dịch HÒA THẮNG 27 Nguyễn Thái Bình, xã Hòa Thắng, Tp. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	HOA THANG Transaction Office 27 Nguyen Thai Binh St., Hoa Thang Ward, Buon Ma Thuot City, Daklak Province	Tel: (+84-262) 383 2727 Fax: (+84-262) 383 2757
	KHU VỰC MIỀN ĐÔNG NAM BỘ	SOUTH EAST REGION	
25.	Chi nhánh BÌNH DƯƠNG 310 Đại lộ Bình Dương, P. Phú Hòa, Tp. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương	BINH DUONG Branch 310 Binh Duong Ave, Phu Hoa Ward, Thu Dau Mot City, Binh Duong Province	Tel: (+84-274) 383 4663 – 383 4664 – 383 4665 Fax: (+84-274) 383 4660
	Phòng Giao Dịch MỸ PHƯỚC Lô NP32, Ô P1D, Khu Tái định cư Mỹ Phước 2, P. Mỹ Phước, Huyện Bến Cát, Tỉnh Bình Dương	MY PHUOC Transaction Office Lot NP32, Plot P1D, My Phuoc 2 Resettlement Zone, My Phuoc Ward, Ben Cat Dist., Binh Duong Province	Tel: (+84-274) 355 3145 – 355 3146 – 355 3148 Fax: (+84-274) 355 3144
	Phòng Giao Dịch LÁI THIẾU 50A ĐT745, Khu phố Chợ, P. Lái Thiêu, Tp. Thuận An, Tỉnh Bình Dương	LAI THIEU Transaction Office 50A DT745, Market Quarter, Lai Thieu Ward, Thuan An City, Binh Duong Province	Tel: (+84-274) 379 7245 – 379 7246 – 379 7248 Fax: (+84-274) 379 7244
26.	Chi nhánh ĐỒNG NAI 144 Đường 30/4, P. Trung Dũng, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	DONG NAI Branch 144 30/4 St., Trung Dung Ward, Bien Hoa City, Dong Nai Province	Tel: (+84-251) 394 8654 – 394 8656 Fax: (+84-251) 394 8651
	Phòng Giao Dịch TÂN HÒA 198 Quốc lộ 1A, Khu phố 8, P. Tân Hòa, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	TAN HOA Transaction Office 198 Highway No. 1A, Quarter No. 8, Tan Hoa Ward, Bien Hoa City, Dong Nai Province	Tel: (+84-251) 888 9288 – 888 9388 Fax: (+84-251) 888 9345
	Phòng Giao Dịch TAM PHƯỚC 564 Tổ 9, Ấp Long Đức 3, Xã Tam Phước, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	TAM PHUOC Transaction Office 564 Group 9, Long Duc 3 Quarter, Tam Phuoc Ward, Bien Hoa City, Dong Nai Province	Tel: (+84-251) 352 8989 – 352 0456 Fax: (+84-251) 352 0444
	KHU VỰC MIỀN TÂY NAM BỘ	SOUTH WEST REGION	
27.	Chi nhánh TIỀN GIANG 45 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. 4, Tp. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang	TIEN GIANG Branch 45 Nam Ky Khoi Nghia St., Ward 4, My Tho City, Tien Giang Province	Tel: (+84-273) 397 6277 – 397 6278 Fax: (+84-273) 397 6283
28.	Chi nhánh CẦN THƠ 11 Lý Tự Trọng, P. An Phú, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	CAN THO Branch 11 Ly Tu Trong St., An Phu Ward, Ninh Kieu Dist., Can Tho City	Tel: (+84-292) 382 6987 – 382 6988 Fax: (+84-292) 382 6985
	Phòng Giao Dịch XUÂN KHÁNH 210 Đường 30/4, P. Xuân Khánh, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	XUAN KHANH Transaction Office 210 30/4 St., Xuan Khanh Ward, Ninh Kieu Dist., Can Tho City	Tel: (+84-292) 378 2674 Fax: (+84-292) 378 2675
	Phòng Giao Dịch AN HÒA 91 Cách Mạng Tháng Tám, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	AN HOA Transaction Office 91 Cach Mang Thang Tam St., An Hoa Ward, Ninh Kieu Dist., Can Tho City	Tel: (+84-292) 376 9730 Fax: (+84-292) 376 9731

29.	Chi nhánh THỐT NỐT 362 Nguyễn Công Trứ, P. Thốt Nốt, Q. Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ	THOT NOT Branch 362 Nguyen Cong Tru St., Thot Not Ward, Thot Not Dist., Can Tho City	Tel: (+84-292) 361 0336 – 361 0337 Fax: (+84-292) 361 0335
30.	Chi nhánh AN GIANG 1391 Trần Hưng Đạo, P. Mỹ Long, Tp. Long Xuyên, Tỉnh An Giang	AN GIANG Branch 1391 Tran Hung Dao St., My Long Ward, Long Xuyen City, An Giang Province	Tel: (+84-296) 394 5939 – 394 5626 Fax: (+84-296) 394 5636
	Phòng Giao Dịch SỐ 1 LONG XUYỀN 2796 Trần Hưng Đạo, P. Mỹ Thạnh, Tp. Long Xuyên, Tỉnh An Giang	NO. 1 LONG XUYEN Transaction Office 2796 Tran Hung Dao, My Thanh Ward, Long Xuyen City, An Giang Province	Tel: (+84-296) 383 2230 – 383 2217 Fax: (+84-296) 383 1223
31.	Chi nhánh BẠC LIÊU 126 Bà Triệu, P. 3, Tp. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu	BAC LIEU Branch 126 Ba Trieu St., Ward 3, Bac Lieu City, Bac Lieu Province	Tel: (+84-291) 395 3713 Fax: (+84-291) 395 3714
	Phòng Giao Dịch HOÀNG VĂN THỤ 43B Trần Huỳnh, P. 7, Tp. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu	HOANG VAN THU Transaction Office 43B Tran Huynh, Ward 7, Bac Lieu City, Bac Lieu Province	Tel: (+84-291) 395 9529 Fax: (+84-291) 395 9530
	Phòng Giao Dịch PHƯỚC LONG 197/A1 ấp Long Thành, Thị trấn Phước Long, Huyện Phước Long, Tỉnh Bạc Liêu	PHUOC LONG Transaction Office 197/A1 Long Thanh Hamlet, Phuoc Long Town, Phuoc Long Dist., Bac Lieu Province	Tel: (+84-291) 358 1552 Fax: (+84-291) 358 1551
	Phòng Giao Dịch HÒA BÌNH 170 Quốc lộ 1A, ấp Thị Trấn B, Thị trấn Hòa Bình, Huyện Hòa Bình, Tỉnh Bạc Liêu	HOA BINH Transaction Office 170 Highway No. 1A, Thi Tran B Hamlet, Hoa Binh Town, Hoa Binh Dist., Bac Lieu Province	Tel: (+84-291) 388 3279 Fax: (+84-291) 388 3280
	Phòng Giao Dịch ĐỒNG HẢI 189 Ngọc Điển, ấp II, Thị trấn Gành Hào, Huyện Đông Hải, Tỉnh Bạc Liêu	DONG HAI Transaction Office 189 Ngoc Dien St., Hamlet II, Ganh Hao Town, Dong Hai Dist., Bac Lieu Province	Tel: (+84-291) 384 5888 Fax: (+84-291) 384 4111
	Phòng Giao Dịch VĨNH LỢI 97 Quốc lộ 1A, ấp Cái Dẫy, Thị trấn Châu Hưng, Huyện Vĩnh Lợi, Tỉnh Bạc Liêu	VINH LOI Transaction Office 97 Highway No. 1A, Cai Day Hamlet, Chau Hung Town, Vinh Loi Dist., Bac Lieu Province	Tel: (+84-291) 383 1888 Fax: (+84-291) 383 1889
32.	Chi nhánh SÓC TRĂNG 1B Trung Nhì, Khóm 4, P. 1, Thị xã Vĩnh Châu, Tỉnh Sóc Trăng	SOC TRANG Branch 1B Trung Nhi St., Zone 4, Ward 1, Vinh Chau Town, Soc Trang Province	Tel: (+84-299) 391 0756 – 391 0757 Fax: (+84-299) 391 0758
33.	Chi nhánh CÀ MAU 4 - 6 Lý Bôn, P. 4, Tp. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau	CA MAU Branch 4 - 6 Ly Bon St., Ward 4, Ca Mau City, Ca Mau Province	Tel: (+84-290) 382 4953 – 382 4958 Fax: (+84-290) 382 4956
	CÁC CÔNG TY TRỰC THUỘC	AFFILIATED COMPANIES	
34.	Công Ty Quản Lý Nợ và Khai Thác Tài Sản 38 Nguyễn Thái Bình, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, Tp. HCM	Assets Management Company 38 Nguyen Thai Binh St., Nguyen Thai Binh Ward, Dist. 1, HCMC	Tel: (+84-28) 3821 8524 – 3824 6265
35.	Khách sạn RIVERSIDE 18-19-20 Tôn Đức Thắng, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM	RIVERSIDE Hotel 18-19-20 Ton Duc Thang St., Ben Nghe Ward, Dist. 1, HCMC	Tel: (+84-28) 3822 4038 Fax: (+84-28) 3825 1417

38
NGÂN HÀNG/ BANKS

CHÂU MỸ / AMERICAS

ARGENTINA	GUADELOUPE
BRAZIL	MARTINIQUE
CANADA	UNITED STATES

10
NGÂN HÀNG/ BANKS

CHÂU PHI / AFRICA

CAMEROON	NIGERIA
CONGO	REUNION
COTE D'IVOIRE	TANZANIA
GABON	TUNISIA

153
NGÂN HÀNG/ BANKS

CHÂU ÂU / EUROPE

AUSTRIA	LATVIA
BELARUS	LUXEMBOURG
BELGIUM	NETHERLANDS
BULGARIA	NORWAY
CZECH REPUBLIC	POLAND
DENMARK	PORTUGAL
FINLAND	RUSSIA
FRANCE	SLOVAKIA
GERMANY	SPAIN
GREECE	SWEDEN
HUNGARY	SWITZERLAND
IRELAND	TURKEY
ITALY	UKRAINE
KAZAKHSTAN	UNITED KINGDOM

167
NGÂN HÀNG/ BANKS

CHÂU Á / ASIA

HONGKONG	QATAR
INDIA	SINGAPORE
INDONESIA	SRILANKA
ISRAEL	TAIWAN
JAPAN	THAILAND
KOREA	UNITED ARAB EMIRATES
KUWAIT	VIETNAM
LAOS	BAHRAIN
MALAYSIA	BANGLADESH
PHILIPPINES	CAMBODIA
	CHINA

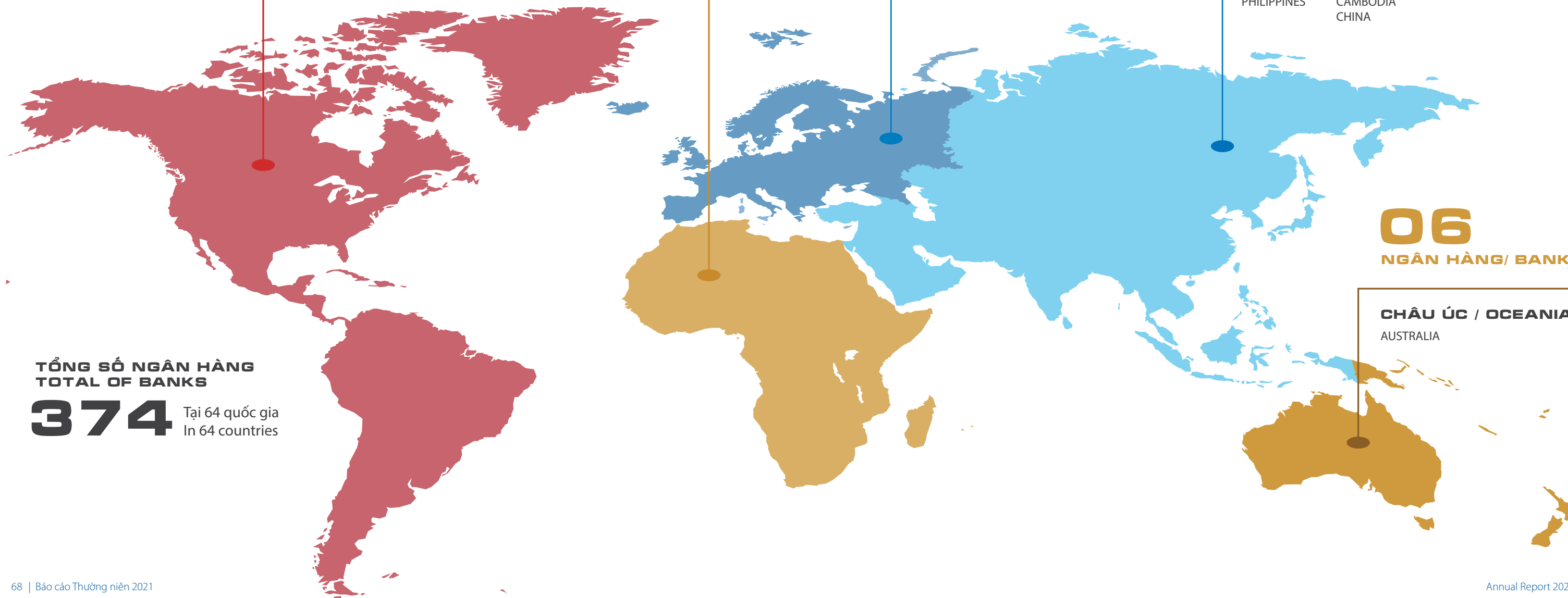
06
NGÂN HÀNG/ BANKS

CHÂU ÚC / OCEANIA

AUSTRALIA

TỔNG SỐ NGÂN HÀNG
TOTAL OF BANKS

374 Tại 64 quốc gia
In 64 countries





SAIGONBANK

Giải pháp tài chính thông minh

35 Năm
1987-2022

Đồng hành & Phát triển

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG

2C Pho Duc Chinh Street, District 1, Ho Chi Minh City, Viet Nam

Tel [84.28] 3914 3183 – [84.28] 3914 3196 Fax [84.28] 3914 3193

Swift SBITVNVX Web www.saigonbank.com.vn